

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NAVIBANK
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6, Tòa nhà HandiResco, 521 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024.3724 5999
- Fax: 024.3724 5775
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Thanh Thủy

Chức vụ: Kế toán trưởng

Loại thông tin công bố: ☒ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

- Báo cáo thường niên năm 2024.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 10/04/2025 tại đường dẫn: <https://nvs.vn/danh-muc-bao-cao/cong-bo-thong-tin/>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Đại diện tổ chức
Người UQ công bố thông tin



Nguyễn Thị Thanh Thủy
Kế toán trưởng

NAVIBANK

Securities

BÁO CÁO 2024 THƯỜNG NIÊN

"Thử thách lớn ...
ý chí vững vàng"



Mục lục

CHƯƠNG I. GIỚI THIỆU CHUNG	01
1. Thông tin Doanh nghiệp	02
2. Lịch sử hình thành và phát triển	03
3. Ngành nghề địa bàn kinh doanh	04
4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	05
5. Tâm nhìn sứ mệnh giá trị cốt lõi	06
6. Định hướng chiến lược phát triển	07
7. Các rủi ro	08
CHƯƠNG II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	09
1. Hội đồng quản trị	10
2. Ủy Ban kiểm toán	13
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán	13
CHƯƠNG III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	14
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	15
2. Tổ chức và nhân sự	20
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện dự án	22
4. Tình hình tài chính	23
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	24
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	25
CHƯƠNG IV. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	28
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	29
2. Tình hình tài chính	32
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	33
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	34
5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	34
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội của công ty	35
CHƯƠNG V. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	36
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội	37
2. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty	38
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	38
CHƯƠNG VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	39
THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC	40

CHƯƠNG I. Giới thiệu chung



THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

TÊN DOANH NGHIỆP: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NAVIBANK

- Tên tiếng Anh: **Navibank Securities Joint Stock Company**
- Tên viết tắt: **NVS**
- Mã thành viên: **090**
- Đại diện pháp luật: **Ông Đặng Huy Phong – Chủ tịch Hội đồng quản trị**
- Mã số thuế: **0102751333**
- Giấy phép thành lập và hoạt động số **93/UBCK-GPTLHD** ngày **16/05/2008** do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.
- Địa chỉ: **Tầng 6, Tòa nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.**
- Website: **www.nvs.vn**
- Điện thoại: **(+84) 3724 5999** Fax: **(+84) 3724 5775**
- Vốn điều lệ: **252.000.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi hai tỷ đồng)**
- Vốn sở hữu tại thời điểm 31/12/2024: **324.428.415.608 đồng**



LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

16 tháng 05: NVS được thành lập, đặt trụ sở chính tại Tầng 7, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội và hoạt động với 03 lĩnh vực kinh doanh: Môi giới chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính và các dịch vụ tài chính khác; Lưu ký chứng khoán.

Vốn điều lệ ban đầu là 42 tỷ đồng.

06 tháng 06: NVS nhận được Giấy chứng nhận thành viên lưu ký chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

13 tháng 08: NVS được công nhận là thành viên giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

16 tháng 10: NVS được công nhận là thành viên giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

2008

2010

05 tháng 07: Công ty được chấp thuận tham gia giao dịch trực tuyến tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

16 tháng 11: Công ty chuyển trụ sở chính về địa chỉ Tầng 6, Tòa nhà HandiResco, 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội. Đây cũng chính là trụ sở chính của NVS cho đến thời điểm hiện tại.

11 tháng 01: Công ty Cổ phần Chứng khoán E- Việt được đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Navibank.

19 tháng 05: NVS nhận được Quyết định của Ủy ban chứng khoán về việc điều chỉnh vốn điều lệ lên 161 tỷ đồng.

2011

2015

14 tháng 05: NVS nhận được Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của công ty chứng khoán, theo đó, tăng vốn điều lệ của Công ty lên 187 tỷ đồng và bổ sung nghiệp vụ tự doanh chứng khoán.

13 tháng 10: NVS nhận được Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của công ty chứng khoán, theo đó, tăng vốn điều lệ của Công ty lên 252 tỷ đồng và bổ sung nghiệp vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán.

2021

2022

16 tháng 10: NVS được chấp thuận là thành viên giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam.

NGÀNH NGHỀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0102751333 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội, cấp lần đầu ngày 16/05/2008, đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 24/01/2025, các mã ngành, nghề kinh doanh của NVS như sau:

MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH	CHI TIẾT
6612 (Chính)	Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán	Môi giới chứng khoán
6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	Tư vấn đầu tư chứng khoán - Bảo lãnh phát hành chứng khoán
6499	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)	Tự doanh chứng khoán

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG



Môi giới
chứng khoán



Tư vấn
đầu tư chứng khoán



Lưu ký
chứng khoán



Tự doanh
chứng khoán



Tư vấn tài chính
doanh nghiệp

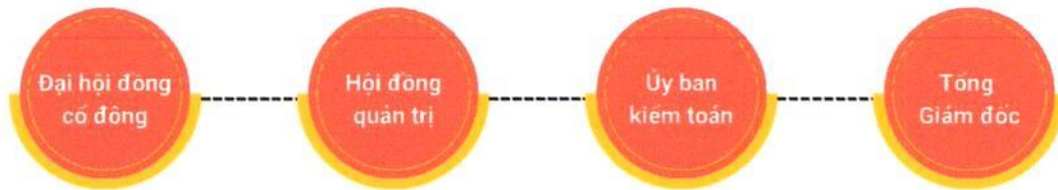
ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG

- Trụ sở chính của Công ty tại Tầng 6, Tòa nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.
- Mạng lưới hoạt động kinh doanh của NVS trải rộng khắp cả nước, tập trung chủ yếu tại các thành phố lớn như Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, và Đà Nẵng.

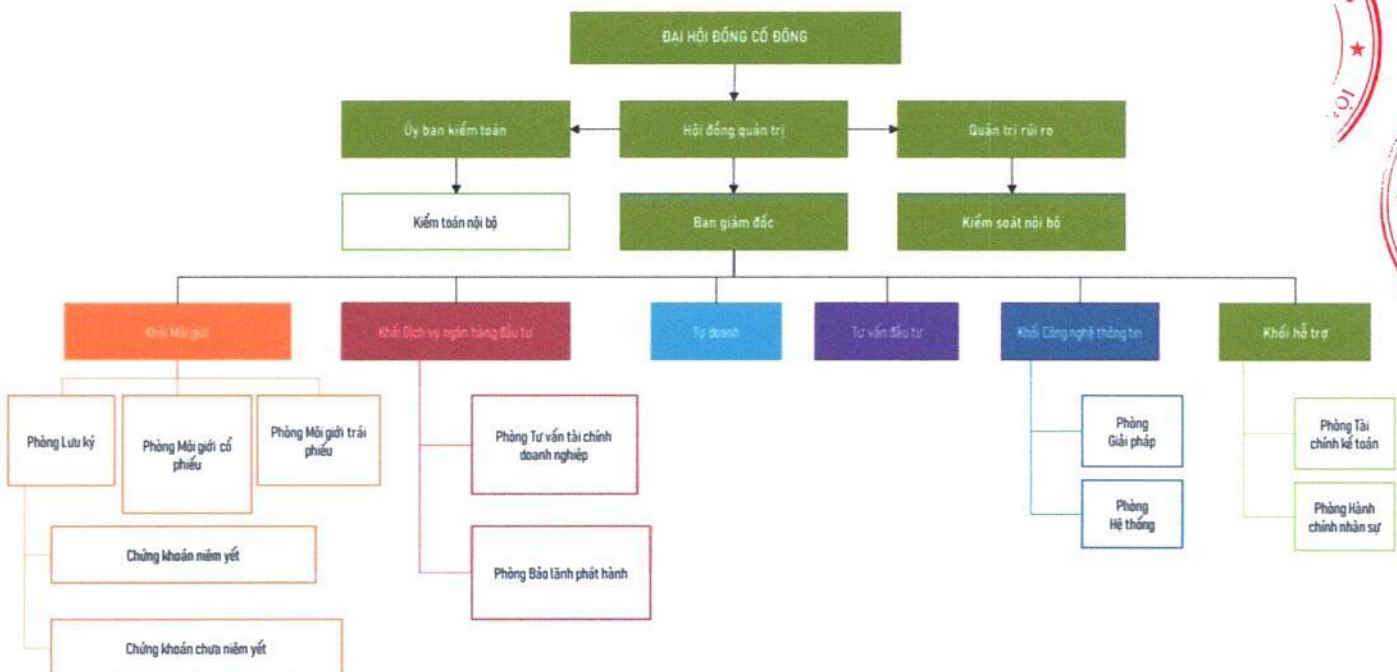


MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Không có

TẦM NHÌN - SỨ MỆNH GIÁ TRỊ CỐT LÕI

TẦM NHÌN

Trong vòng 05 năm tới, NVS đặt mục tiêu trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu tại Việt Nam kể cả về quy mô và chất lượng dịch vụ với mong muốn cung cấp cho khách hàng, đối tác và cộng đồng những cơ hội đầu tư với lợi nhuận tốt, đồng thời đóng góp một phần quan trọng cho sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam.

SỨ MỆNH

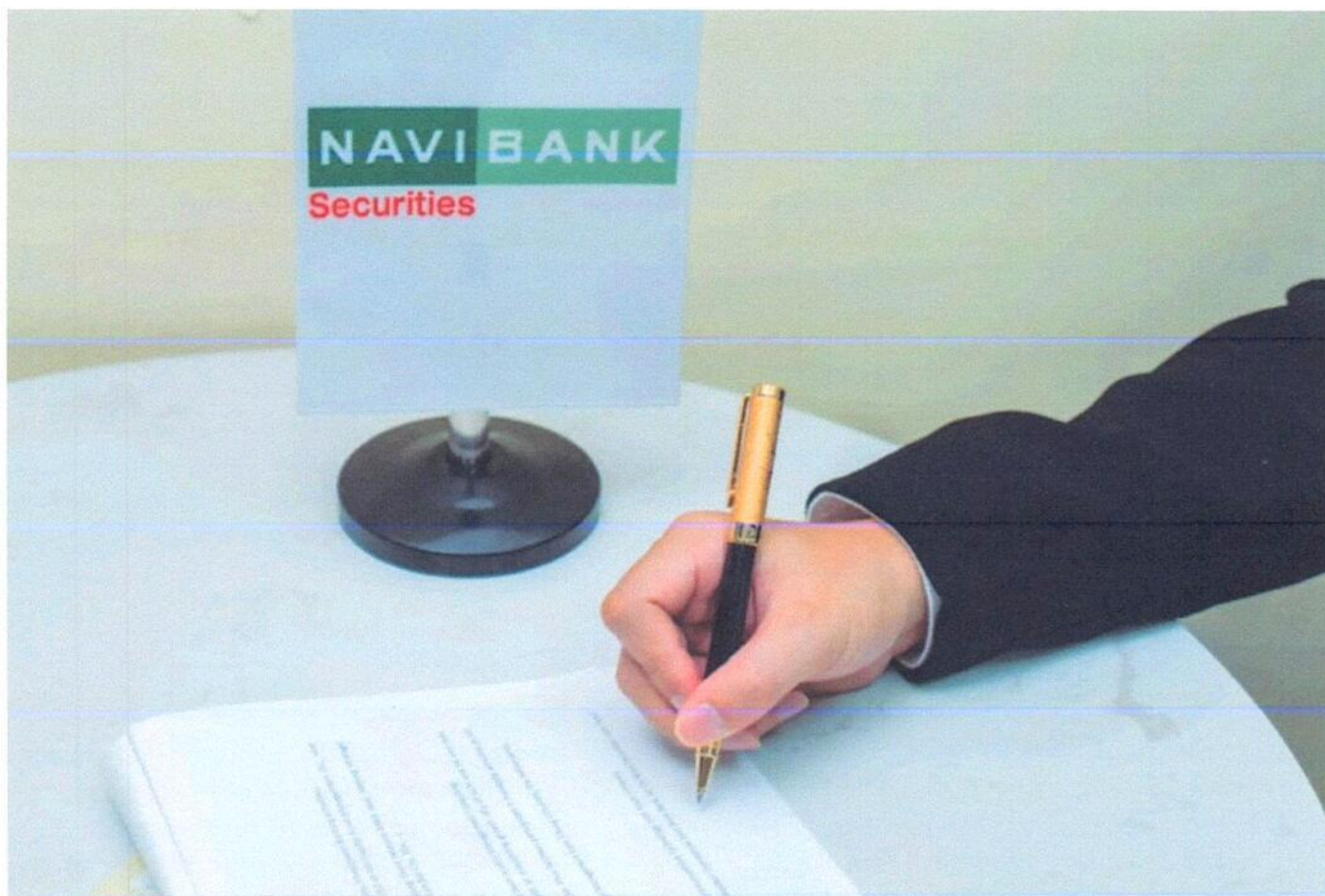
Công ty Cổ phần Chứng khoán Navibank (NVS) được thành lập vào ngày 16 tháng 5 năm 2008, bắt đầu từ vị trí khiêm tốn, trải qua thời gian hình thành và phát triển, NVS đang dần khẳng định vị thế vững chắc của mình trên thị trường chứng khoán, trong sự tin tưởng và tín nhiệm của các nhà đầu tư. NVS hoạt động với mục tiêu làm tăng giá trị vốn hóa của các nhà đầu tư và cổ đông của công ty thông qua những hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực chứng khoán. Với việc cung ứng các dịch vụ: Môi giới chứng khoán, bảo lãnh phát hành, lưu ký chứng khoán và các dịch vụ tài chính khác, trong vòng vài năm trở lại đây, NVS luôn có mức tăng trưởng dương và đạt được những thành tựu trên thị trường chứng khoán. Với tiêu chí không ngừng nỗ lực phát triển, NVS đặt mục tiêu phát triển bền vững, luôn cố gắng giữ mức tăng trưởng dương và cố gắng mở rộng thị trường tại nhiều tỉnh thành trên cả nước.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- Uy tín và đáng tin cậy: Làm việc với khách hàng và đối tác một cách minh bạch, trung thực, và cam kết bảo vệ tối đa quyền lợi của khách hàng
- Sáng tạo: Không ngừng cải tiến và ứng dụng công nghệ mới để nâng cao hiệu quả công việc và trải nghiệm khách hàng
- Chuyên nghiệp: Đảm bảo chất lượng dịch vụ, tư vấn chính xác và có trách nhiệm trong mọi quyết định đầu tư.
- Khách hàng là trung tâm: Luôn đặt lợi ích của khách hàng lên hàng đầu, xây dựng mối quan hệ lâu dài và hỗ trợ khách hàng đạt được mục tiêu tài chính.
- Trách nhiệm xã hội: Thực hiện các nghĩa vụ đạo đức và xã hội, đóng góp vào sự phát triển bền vững của cộng đồng.



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN



Mục tiêu phát triển

NVS hướng đến trở thành một tổ chức tài chính hàng đầu, mở rộng thị phần, nâng cao năng lực tài chính và phát triển công nghệ hiện đại. Công ty cam kết tối ưu hóa hiệu quả hoạt động, thu hút nhân tài và đảm bảo tăng trưởng bền vững.

Chiến lược trung và dài hạn

NVS tập trung mở rộng danh mục sản phẩm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và hợp tác chiến lược để nâng cao vị thế trên thị trường. Đồng thời, công ty tối ưu hóa hoạt động quản trị rủi ro và tuân thủ các tiêu chuẩn tài chính hiện đại.

Phát triển bền vững

Công ty cam kết bảo vệ môi trường thông qua công nghệ xanh, thúc đẩy trách nhiệm xã hội bằng các chương trình giáo dục tài chính và hoạt động thiện nguyện. Ngoài ra, NVS tập trung phát triển nguồn nhân lực, tạo môi trường làm việc công bằng và khuyến khích sáng tạo.

CÁC RỦI RO

Hoạt động quản trị rủi ro là một phần quan trọng trong chiến lược của Công ty Cổ phần Chứng khoán Navibank để đảm bảo an toàn tài chính và duy trì sự phát triển bền vững trong môi trường thị trường chứng khoán đầy biến động. Quản trị rủi ro giúp công ty nhận diện, đánh giá và kiểm soát các yếu tố có thể gây tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh và tài chính của công ty.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng tại NVS chủ yếu phát sinh từ hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ, đầu tư tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi và trái phiếu doanh nghiệp. Để kiểm soát rủi ro này, công ty áp dụng quy trình xét duyệt tín dụng nghiêm ngặt, bao gồm thẩm định năng lực tài chính của khách hàng, đánh giá chất lượng tài sản đảm bảo và giám sát hạn mức tín dụng. Danh mục đầu tư được rà soát định kỳ để đảm bảo tuân thủ các quy định và ngưỡng an toàn. Với các khoản đầu tư vào tổ chức tín dụng, NVS ưu tiên lựa chọn đối tác có tình hình tài chính lành mạnh, lịch sử thanh toán tốt và uy tín cao trên thị trường, đồng thời phải được Ban Tổng Giám đốc phê duyệt trước khi triển khai.

Rủi ro công nghệ

Rủi ro công nghệ thông tin bao gồm sự cố hệ thống, rò rỉ dữ liệu, tấn công mạng và gián đoạn hoạt động giao dịch. NVS xác định đây là lĩnh vực trọng yếu và đã đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ theo hướng hiện đại, bảo mật cao. Hệ thống phần mềm quản lý nghiệp vụ, giao dịch và dữ liệu khách hàng đều được xây dựng theo mô hình phân quyền chặt chẽ và có tính liên kết. Ngoài ra, công ty thiết lập quy trình kiểm tra định kỳ, xây dựng các phương án sao lưu và phục hồi dữ liệu, đồng thời triển khai tập huấn cho nhân viên để nâng cao nhận thức và kỹ năng xử lý sự cố công nghệ.

Rủi ro đối tác

Rủi ro đối tác tại NVS có thể đến từ việc đối tác không thực hiện đúng nghĩa vụ trong hợp đồng, thay đổi tình hình tài chính hoặc vi phạm cam kết đã ký. Để hạn chế rủi ro, công ty thực hiện quy trình thẩm định đối tác một cách toàn diện, bao gồm kiểm tra uy tín, năng lực tài chính, lịch sử hợp tác và các yếu tố pháp lý liên quan. Trong quá trình hợp tác, NVS thường xuyên theo dõi hiệu quả thực hiện hợp đồng và có các biện pháp kiểm tra định kỳ. Các điều khoản trong hợp đồng được thiết kế chặt chẽ, có phương án xử lý và điều khoản bảo vệ nếu phát sinh tranh chấp hoặc thay đổi bất lợi từ phía đối tác.

Rủi ro thị trường

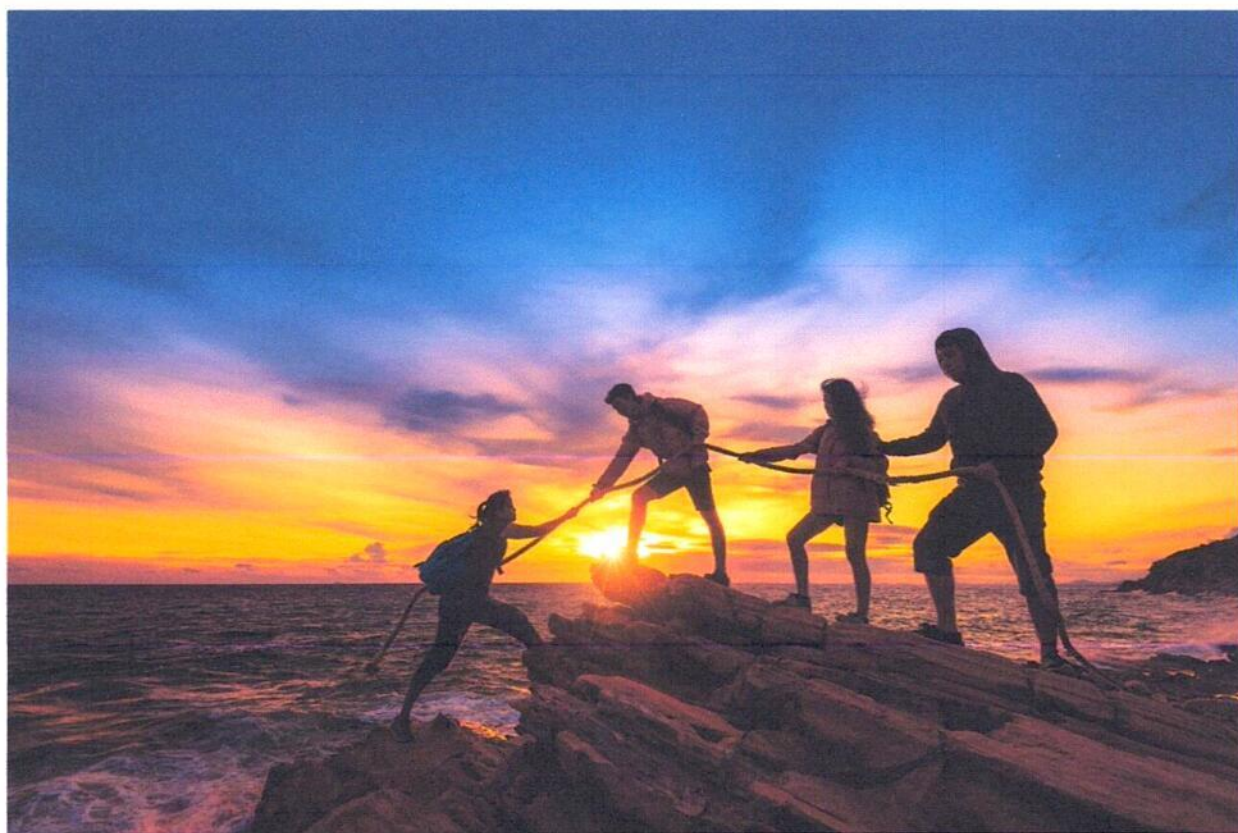
Biến động khó lường của thị trường chứng khoán trong bối cảnh kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm và lãi suất chưa ổn định là yếu tố làm gia tăng rủi ro thị trường. NVS đã chủ động xây dựng các kịch bản ứng phó và điều chỉnh chính sách đầu tư phù hợp với từng giai đoạn. Các khoản đầu tư được phân tích kỹ lưỡng về hiệu quả, thời điểm giải ngân và khả năng thu hồi. Công ty cũng tập trung xây dựng đội ngũ phân tích chuyên sâu, thường xuyên cập nhật thông tin thị trường và đưa ra cảnh báo sớm về rủi ro nhằm bảo vệ tài sản và lợi ích của công ty cũng như khách hàng.

Rủi ro tuân thủ

Việc không tuân thủ các quy định pháp luật hoặc quy chế nội bộ có thể dẫn đến xử phạt, ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của công ty. Nhằm hạn chế rủi ro này, NVS đã xây dựng hệ thống văn bản nội bộ đồng bộ, thường xuyên cập nhật theo các thay đổi của pháp luật và quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Công ty triển khai các phương án theo dõi, cảnh báo sớm các hành vi vi phạm và hỗ trợ công tác giám sát nội bộ. Đồng thời, công tác đào tạo, phổ biến quy định pháp lý cho toàn bộ nhân viên được thực hiện định kỳ để đảm bảo mọi bộ phận đều hiểu và áp dụng đúng quy định.

Rủi ro pháp lý

Rủi ro pháp lý tại NVS bao gồm các tranh chấp hợp đồng, kiện tụng dân sự, sai sót trong thỏa thuận pháp lý hoặc diễn giải luật không chính xác, có thể gây thiệt hại tài chính và ảnh hưởng đến uy tín công ty. Để kiểm soát, NVS duy trì bộ phận pháp chế chuyên trách thẩm định các hợp đồng, triển khai quy trình phê duyệt hai lớp và phối hợp với đơn vị tư vấn luật trong các giao dịch phức tạp. Tài liệu pháp lý được lưu trữ hệ thống để hỗ trợ xử lý tranh chấp và truy xuất khi cần thiết.



CHƯƠNG II. Quản trị công ty

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị



ÔNG ĐẶNG HUY PHONG
Chủ tịch HĐQT

Ông Đặng Huy Phong là Cử nhân Luật Thương mại Quốc tế, có 11 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính – chứng khoán, từng giữ chức vụ quan trọng trong các công ty chứng khoán lớn

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%

Chức danh nắm giữ tại công ty khác: Không có

ÔNG LÊ CHÍ PHÚC
Thành viên HĐQT

Ông Lê Chí Phúc là Cử nhân Chuyên ngành Kinh tế, có 15 năm kinh nghiệm tham gia thị trường chứng khoán, từng giữ nhiều chức vụ quản lý trong các công ty chứng khoán.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%

Chức danh nắm giữ tại công ty khác:
Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý quỹ SGI

ÔNG LÊ NGUYỄN HOÀNG ANH
Thành viên HĐQT độc lập

Ông Lê Nguyễn Hoàng Anh là Cử nhân Kế toán - Kiểm toán, có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và chứng khoán. Ông Lê Nguyễn Hoàng Anh hiện đồng thời là Chủ tịch Ủy ban kiểm toán của NVS.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%

Chức danh nắm giữ tại công ty khác:
Phó TGD phụ trách Tài chính và Quyền Kế toán trưởng CTCP Công nghệ Viễn thông Sài Gòn

ÔNG PHAN ANH TUẤN
Thành viên HĐQT

Ông Phan Anh Tuấn là Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng, có 26 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và chứng khoán, đồng hành cùng NVS từ năm 2014.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%

Chức danh nắm giữ tại công ty khác:
Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGD Thường trực CTCP Quản lý Quỹ PVI

ÔNG NGUYỄN HOÀNG KỲ LÂN
Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Hoàng Kỳ Lân là Cử nhân Quản trị Kinh doanh, là một nhà lãnh đạo trẻ, dẫn dắt, quản trị nhiều năm trong lĩnh vực đầu tư, thương mại

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 30,694%

Chức danh nắm giữ tại công ty khác:
Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu Tư và Du Lịch Sài Gòn

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị thường xuyên tổ chức các phiên họp để giải quyết kịp thời các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của Điều lệ và Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị NVS. Hội đồng quản trị thực hiện trách nhiệm giám sát toàn diện đối với hoạt động điều hành công ty, thường xuyên chỉ đạo và trao đổi với Ban Tổng Giám đốc trong quá trình triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị, đảm bảo các hoạt động của NVS được tiến hành đúng với Quy định tại Điều lệ, các quy định nội bộ của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị đã tham mưu cho Hội đồng quản trị trong các lĩnh vực nhân sự lương thưởng, quản trị rủi ro. Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán đã phối hợp chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ tổ chức các chương trình kiểm tra hoạt động, kiểm toán toàn diện, kiểm toán đột xuất và kiểm toán chuyên đề đối với các đơn vị trong nội bộ, đảm bảo nghiêm túc chấp hành các quy định pháp luật và quy định nội bộ của NVS.

	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/2024/NVS/NQ-HĐQT	27/02/2024	- Thông qua báo cáo kết quả khen thưởng cá nhân có đóng góp nổi bật vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2023. - Thông qua đề xuất của Tổng Giám đốc về việc nâng cấp, phát triển website Công ty để đảm bảo website Công ty đáp ứng được các yêu cầu công nghệ hiện nay. - Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Navibank.	100%
02	02/2024/NVS/NQ-HĐQT	09/04/2024	- Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty. - HĐQT giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định kế hoạch, thời gian, địa điểm tổ chức, nội dung chương trình, tài liệu họp và quyết định các vấn đề/công việc cần thiết có liên quan khác để triển khai tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo quy định của Công ty và pháp luật.	100%
03	02.01/2024/NVS/NQ-HĐQT	05/06/2024	- Thống nhất kế hoạch và chương trình họp Đại Hội đồng cổ đông 2024. Chủ tịch Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm phân công triển khai thực hiện tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. - Thông qua các nội dung họp Đại Hội đồng cổ đông năm 2024. Hội đồng quản trị nhất trí ủy quyền cho Tổng Giám đốc kiêm Chủ tịch HĐQT chỉ đạo chuẩn bị, phê duyệt nội dung các tài liệu phục vụ họp ĐHCĐ thường niên năm 2024 và cập nhật hoàn thiện các nội dung này lên Trang thông tin điện tử của Công ty muộn nhất vào ngày 24/06/2024.	100%
04	03/2024/NVS/NQ-HĐQT	03/07/2024	- Thông qua việc bổ nhiệm Ông Nguyễn Hoàng Kỳ Lân giữ chức vụ Thành viên Ủy ban kiểm toán Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025 kể từ ngày 03/07/2024. - Thông qua việc bổ nhiệm Ông Đặng Huy Phong giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 03/07/2024. - Hội đồng quản trị thống nhất ủy quyền cho ông Phan Anh Tuấn – Tổng Giám đốc Công ty thực hiện ký kết Hợp đồng lao động và quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác (nếu có) đối với ông Đặng Huy Phong – chức vụ Phó Tổng Giám đốc. - Thông qua ban hành Quy chế Báo cáo và Công bố thông tin.	100%

	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
06	03.02/2024/NVS/NQ-HĐQT	24/09/2024	- Thông qua phê duyệt phương án đầu tư tự doanh mã cổ phiếu EME - Phân công thực hiện phương án đầu tư mã cổ phiếu EME	100%
07	04/2024/NVS/NQ-HĐQT	14/10/2024	- Thông qua đề xuất nâng cấp thay thế hệ thống Front Office, Front End, Module Margin của Công ty. - Ban hành Chính sách quản trị rủi ro năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Navibank.	100%
08	04.01/2024/NVS/NQ-HĐQT	27/11/2024	- Thông qua chấp thuận đề nghị từ nhiệm theo Đơn đề nghị từ nhiệm Tổng Giám đốc của ông Phan Anh Tuấn. - Hội đồng quản trị thống nhất miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc của ông Phan Anh Tuấn kể từ ngày 22/12/2024. Ông Phan Anh Tuấn tiếp tục giữ chức vụ và thực hiện các công việc của Tổng Giám đốc cho đến ngày miễn nhiệm. - Hội đồng quản trị thống nhất giao Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị ký kết thanh lý Hợp đồng với ông Phan Anh Tuấn sau khi ông Phan Anh Tuấn miễn nhiệm theo đúng quy định tại pháp luật về lao động hiện hành.	100%
09	04.02/2024/NVS/NQ-HĐQT	06/12/2024	- Thông qua xét Đơn đề nghị từ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị của ông Phan Anh Tuấn. - Hội đồng quản trị thống nhất bổ nhiệm ông Đặng Huy Phong – thành viên Hội đồng quản trị làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Navibank kể từ ngày 07/12/2024. - Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kế hoạch thay đổi người đại diện theo pháp luật.	100%
10	04.03/2024/NVS/NQ-HĐQT	26/12/2024	- Thông qua phương án khắc phục tình trạng vi phạm điều kiện duy trì Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán. - Hội đồng quản trị giao Chủ tịch HĐQT thay mặt Công ty trình bày phương án khắc phục tình trạng vi phạm điều kiện duy trì Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định của pháp luật chứng khoán.	100%

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Trong năm 2024, thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) độc lập đã tích cực thực hiện vai trò giám sát và phản biện chiến lược đối với các hoạt động quản trị, điều hành của Ban Giám đốc. Các thành viên độc lập đảm bảo tính minh bạch và cân bằng lợi ích giữa cổ đông, Ban điều hành và các bên liên quan, đặc biệt trong các quyết định lớn liên quan đến đầu tư, tài chính, và các giao dịch có khả năng phát sinh xung đột lợi ích.

Bên cạnh việc tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT, thành viên HĐQT độc lập đã chủ động đưa ra các ý kiến đóng góp về chiến lược tái cấu trúc, kiểm soát rủi ro, và cải tiến hệ thống quản trị nội bộ. Ngoài ra, họ cũng đóng vai trò quan trọng trong việc xem xét các báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo quản trị và giám sát tuân thủ quy định pháp luật, đảm bảo công ty vận hành đúng định hướng phát triển bền vững.

Trong bối cảnh thị trường nhiều biến động, các thành viên độc lập tiếp tục giữ vai trò trung lập, khách quan, góp phần củng cố niềm tin của cổ đông và tạo nền tảng vững chắc cho chiến lược phát triển dài hạn của doanh nghiệp.

ỦY BAN KIỂM TOÁN - TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nhằm nâng cao hiệu quả quản trị Công ty theo quy định hiện hành cũng như theo tiêu chuẩn quốc tế, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Navibank đã thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. Nhiệm vụ của Ủy ban kiểm toán là tư vấn và giúp việc cho Hội đồng quản trị trong việc duy trì và tăng cường hoạt động kiểm soát nội bộ Công ty. Các thành viên của Ủy ban kiểm toán thực hiện chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ công ty.

STT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lê Nguyễn Hoàng Anh	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 28/06/2021	Cử nhân Đại học
2	Ông Nguyễn Sơn	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 28/06/2021, miễn nhiệm ngày 28/06/2024	Cử nhân Đại học
3	Ông Nguyễn Hoàng Kỳ Lân	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 03/07/2024	Cử nhân Đại học

Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Rà soát, kiểm tra và đôn đốc sửa đổi, bổ sung các quy trình Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro;
- Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh so với kế hoạch được giao của Công ty;
- Rà soát, kiểm tra tính trung thực của báo cáo tài chính của Công ty và công bố thông tin liên quan đến kết quả tài chính công ty;
- Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ và đôn đốc kiểm toán nội bộ theo dõi các giao dịch liên quan đến phòng chống rửa tiền;
- Theo dõi, đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán;
- Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

- **Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:** Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ủy ban kiểm toán không hưởng lương cũng như thù lao của Công ty. Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý hưởng lương hàng tháng và có các quyền lợi khác theo quy chế của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** Trong năm 2024, Công ty không phát sinh Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ
- **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Trong năm 2024, Công ty không phát sinh hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ.
- **Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Công ty đã thực hiện tuân thủ theo đúng quy định pháp luật về quản trị công ty. Đảm bảo sự phát triển bền vững cho doanh nghiệp, đồng thời mang lại niềm tin và tối đa hóa lợi ích cho cổ đông.



CHƯƠNG III. Tình hình hoạt động trong năm

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Bối cảnh thế giới 2024

Trong năm vừa qua, môi trường kinh doanh thế giới phải đối mặt với nhiều yếu tố bất định và khó khăn. Ba nền kinh tế lớn nhất thế giới đều có những thách thức riêng: Mỹ đang chứng kiến mức tăng trưởng khá quan nhờ chi tiêu tiêu dùng, đầu tư kinh doanh và xuất khẩu được cải thiện. Ở chiều ngược lại, Liên minh châu Âu (EU) hiện vẫn phải vật lộn với chi phí năng lượng cao và sự phục hồi chậm chạp, trong khi Trung Quốc vẫn đang phải nỗ lực chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế và bài toán thất nghiệp cao. Tình trạng căng thẳng trong thương mại quốc tế, đặc biệt là giữa Mỹ và Trung Quốc, Nga và phương Tây đang và sẽ tiếp tục gây ảnh hưởng tiêu cực lên tăng trưởng kinh tế toàn cầu.

Tăng trưởng kinh tế

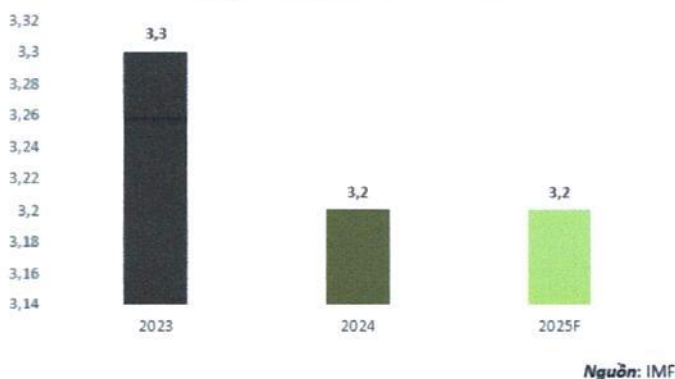
Năm 2024 tiếp tục chứng kiến sự phân hóa trong triển vọng tăng trưởng giữa các khu vực. Nhiều nền kinh tế phát triển đang phải đối mặt với nguy cơ suy giảm tăng trưởng, bất chấp chính sách tiền tệ đã bắt đầu nới lỏng. Hoạt động kinh tế toàn cầu tuy không rơi vào suy thoái, nhưng vẫn ở mức thấp hơn tiềm năng, với lạm phát dù đã hạ nhiệt so với năm 2023, nhưng vẫn ở mức cao hơn mục tiêu tại nhiều quốc gia.

Đối với các nền kinh tế phát triển, tăng trưởng chung năm 2024 đạt mức 1,8%, tăng 0,1% so với mức tăng 1,7% năm 2023. Đối với các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển, tăng trưởng kinh tế năm 2024 ổn định ở mức 4,2%. Ở chiều ngược lại, khu vực Mỹ Latinh và Caribe có mức tăng trưởng năm 2024 là 2,1%; dự báo năm 2025, con số này sẽ tăng lên mức 2,5%.

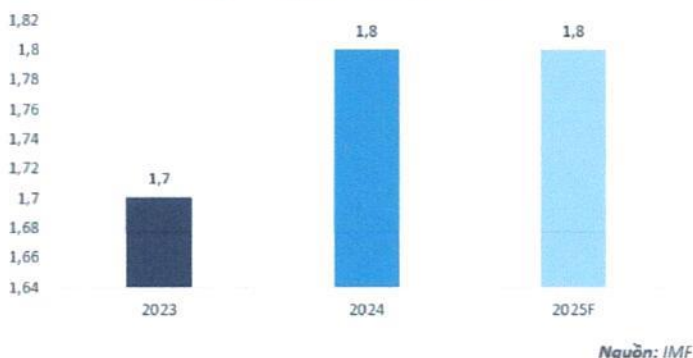
Lạm phát

Trong bối cảnh áp lực giá cả giảm trên diện rộng, IMF và OECD đều nhận định lạm phát chung tiếp tục giảm ở hầu hết các quốc gia trong năm 2024 do giá thực phẩm, năng lượng và hàng hóa giảm mạnh. Lạm phát năm của các nền kinh tế trung bình khu vực OECD đã giảm từ 3,8% vào tháng 10/2023 xuống còn 2,3% vào tháng 10/2024. Lạm phát cũng giảm đáng kể ở Bra-xin và Ấn Độ trong khoảng thời gian này, mặc dù có xu hướng tăng trở lại vào cuối năm 2024. Tại Trung Quốc, lạm phát vẫn ở mức rất thấp, với giá thực phẩm giảm đã làm mặt bằng giá chung giảm. Tại khoảng 2/3 các nền kinh tế phát triển và 3/5 các nền kinh tế thị trường mới nổi, lạm phát đã đạt mục tiêu của ngân hàng trung ương trong tháng 10/2024. Tuy nhiên, lạm phát cơ bản vẫn cao hơn mức mong muốn ở nhiều quốc gia, cho thấy áp lực giá vẫn còn dai dẳng.

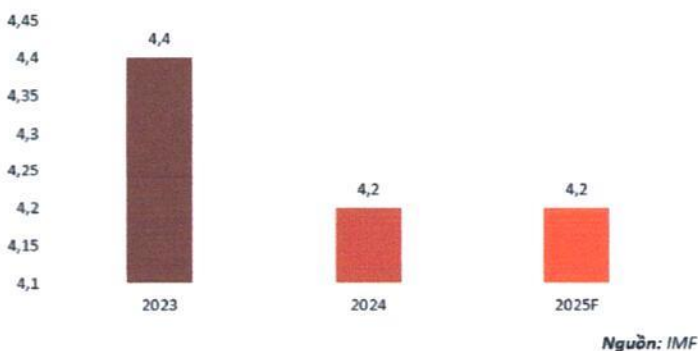
Tăng trưởng GDP toàn cầu



Tăng trưởng GDP nước phát triển



Tăng trưởng GDP nước đang phát triển

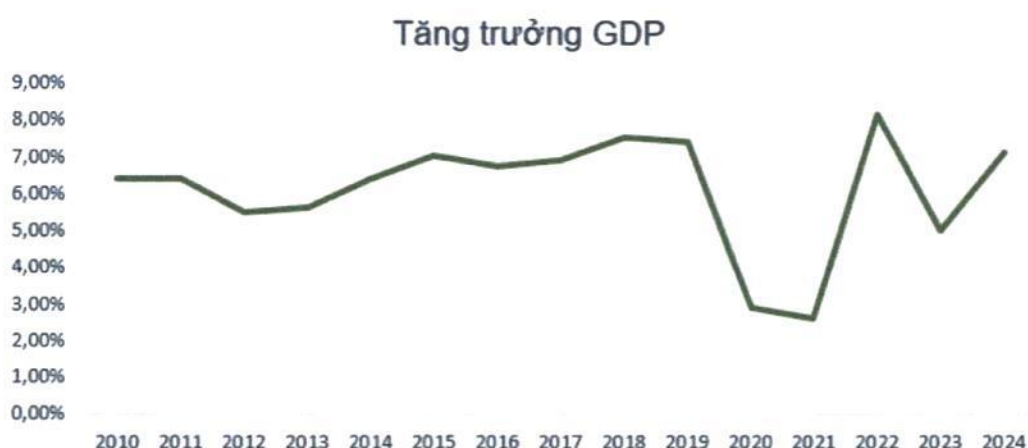


Kinh tế Việt Nam 2024

Tốc độ tăng trưởng GDP 2023 của Việt Nam ước tính tăng 7,09% so với năm trước. GDP năm 2023 của Việt Nam ước tính đạt 11.511,9 nghìn tỷ đồng, tương đương 476,3 tỷ USD. Tăng trưởng GDP năm 2025 chỉ thấp hơn tốc độ tăng của các năm 2018, 2019 và 2022 trong giai đoạn 2011-2024.

Theo số liệu của Tổng cục thống kê, động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế trong năm đến từ:

- Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37%;
- Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%;
- Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng 3,38% svck, chiếm tỷ trọng 11,96%;
- Khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%.



Nguồn: GSO

Môi trường đầu tư

Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội năm 2024, theo giá hiện hành ước đạt 3.692,1 nghìn tỷ đồng, tăng 7,5% so với năm trước (quý IV/2024 ước đạt 1.274,5 nghìn tỷ đồng, tăng 8,7%), bao gồm: vốn khu vực Nhà nước đạt 1.019,3 nghìn tỷ đồng, chiếm 27,6% tổng vốn và tăng 5,3%; khu vực ngoài Nhà nước đạt 2.064,2 nghìn tỷ đồng, chiếm 55,9% và tăng 7,7%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 608,6 nghìn tỷ đồng, chiếm 16,5% và tăng 10,6%.

Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 31/12/2024 bao gồm: Vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 38,23 tỷ USD, giảm 3,0% so với năm trước. Vốn đăng ký góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài có 3.502 lượt với tổng giá trị góp vốn 4,54 tỷ USD, giảm 48,1% so với năm trước. Trong đó, có 1.397 lượt góp vốn, mua cổ phần làm tăng vốn điều lệ của doanh nghiệp với giá trị góp vốn là 2,2 tỷ USD; 2.105 lượt nhà đầu tư nước ngoài mua lại cổ phần trong nước mà không làm tăng vốn điều lệ với giá trị 2,34 tỷ USD.

Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài năm 2024 có 164 dự án được cấp mới giấy chứng nhận đầu tư với tổng số vốn của phía Việt Nam là 603,7 triệu USD, gấp hơn hai lần so với năm trước; có 26 lượt dự án điều chỉnh vốn với số vốn điều chỉnh 61,1 triệu USD, giảm 55,8%. Tính chung tổng vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài (gồm vốn cấp mới và điều chỉnh) đạt 664,8 triệu USD, tăng 57,7% so với năm trước

Sản xuất công nghiệp

Năm 2024, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 8,4% so với năm trước (năm 2023 tăng 1,3%). Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 9,6% (năm 2023 tăng 1,5%), đóng góp 8,4 điểm phần trăm vào mức tăng chung; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 9,5%, đóng góp 0,8 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 10,7%, đóng góp 0,2 điểm phần trăm; ngành khai khoáng giảm 6,5%, làm giảm 1,0 điểm phần trăm trong mức tăng chung.

Chỉ số CPI

Năm 2024, thị trường hàng hóa toàn cầu chịu ảnh hưởng bởi diễn biến phức tạp của tình hình chính trị, kinh tế, xã hội thế giới. Xung đột leo thang ở Nga – U-crai-na, Trung Đông. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt. Bảo hộ thương mại và rào cản thương mại có xu hướng gia tăng khiến cho tình trạng phân mảnh của nền kinh tế toàn cầu diễn ra ngày càng nghiêm trọng.

Trong nước, hoạt động sản xuất hàng hóa, dịch vụ duy trì theo hướng tăng trưởng ổn định, bảo đảm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân và phục vụ xuất khẩu. CPI bình quân quý IV/2024 tăng 2,87% so với quý IV/2023. Tính chung cả năm 2024, CPI tăng 3,63% so với năm trước, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Chỉ số giá sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, công nghiệp, dịch vụ, chỉ số giá nguyên nhiên vật liệu dùng cho sản xuất và chỉ số giá xuất khẩu hàng hóa quý IV và năm 2024 có xu hướng tăng so với cùng kỳ năm trước, riêng chỉ số giá nhập khẩu hàng hóa giảm theo thị trường thế giới.

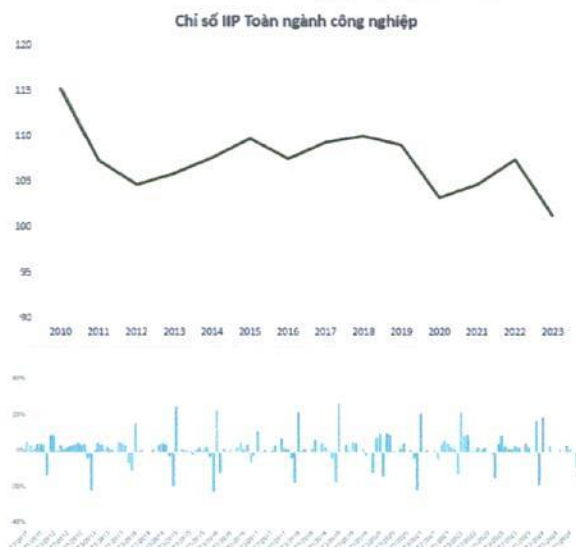
Tín dụng

Năm 2024, Ngân hàng nhà nước (NHNN) đã điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, góp phần hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tính đến thời điểm 25/12/2024, tổng phương tiện thanh toán tăng 9,42% so với cuối năm 2023 (cùng thời điểm năm trước tăng 10,34%); huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 9,06% (cùng thời điểm năm trước tăng 11,19%); tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 13,82% (cùng thời điểm năm trước tăng 11,48%).

Chính sách tiền tệ và tỷ giá

Chính sách tiền tệ được điều hành chủ động, linh hoạt thúc đẩy phát triển thị trường tài chính. Lãi suất điều hành được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) duy trì ở mức thấp, tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng giảm lãi suất cho vay.

Theo số liệu của NHNN, tính đến thời điểm cuối năm 2024, mặt bằng lãi suất cho vay giảm 0,96%/năm so cuối năm 2023. Tỷ giá tính đến cuối năm 2024 tăng 5,03%, được cho là mức hợp lý và tương đối ổn định so với các quốc gia khác trong bối cảnh đồng USD tăng mạnh (Trong năm 2024, có thời điểm giá trị đồng USD tăng tới 7,6%, gây áp lực lên nhiều đồng tiền khác, nhất là đồng nội tệ của các nền kinh tế mới nổi. Tuy nhiên, so với nhiều quốc gia khác, Việt Nam vẫn là một trong những nước có tỷ giá ổn định). Áp lực tỷ giá được hạn chế, duy trì ổn định thị trường ngoại hối, các nhu cầu ngoại tệ được đáp ứng đầy đủ, góp phần ổn định thị trường tài chính và kinh tế vĩ mô. Tăng trưởng tín dụng được điều hành linh hoạt, đáp ứng nhu cầu vốn của nền kinh tế. Tín dụng tập trung vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và ưu tiên, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tính đến ngày 31/12/2024, tín dụng nền kinh tế tăng khoảng 15,08% so với cuối năm 2023.

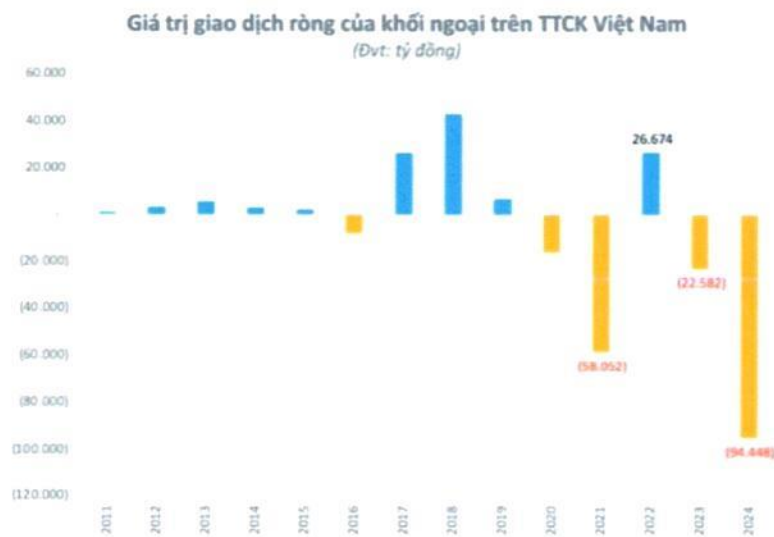


Thị trường tài chính

Thị trường cổ phiếu

Đến cuối năm 2024, VN-Index đạt 1.270 điểm, tăng 12,3% so với cuối năm 2023. Trong khi đó, HNX-Index kết thúc ở mức 229 điểm, giảm nhẹ 1,5%. Thanh khoản thị trường ghi nhận mức cải thiện đáng kể với giá trị giao dịch bình quân phiên đạt 22.000 tỷ đồng, tăng 21% so với năm 2023.

Quy mô vốn hóa của thị trường cổ phiếu trên ba sàn HOSE, HNX, và UPCoM đạt mức 7.200 nghìn tỷ đồng, tăng 20% so với cuối năm 2023, tương đương khoảng 70% GDP. Năm 2024 cũng chứng kiến sự gia tăng mạnh mẽ trong số lượng tài khoản chứng khoán. Tổng cộng, 2 triệu tài khoản cá nhân trong nước được mở mới, nâng tổng số tài khoản lên 9,3 triệu, đạt hơn 9% dân số Việt Nam. Khối ngoại bán ròng gần 94.450 tỷ đồng trên toàn thị trường, tương ứng khoảng 3,7 tỷ USD, vượt qua mức bán ròng kỷ lục trong lịch sử ghi nhận vào năm 2021 (trên 58.000 tỷ đồng)



Năm 2024 trên sàn HOSE 10 công ty được niêm yết với tổng khối lượng niêm yết gần 2.55 tỷ cp, quy mô vốn điều lệ gần 25.5 ngàn tỷ đồng. Trong đó, có 7 công ty được chuyển sàn từ UPCoM sang, bao gồm Ngân hàng TMCP Nam Á (NAB), Chứng khoán DSC (DSC), Chứng khoán Thành Công (TCI), Điện lực Gelex (GEE), Giống bò sữa Mộc Châu (MCM), Bưu chính Viettel (VTP) và Thủy điện Húa Na (HNA). Trên sàn HNX, chỉ ghi nhận 2 trường hợp niêm yết mới của Tập đoàn Giáo dục Trí Việt (CAR), Vận tải và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTX), quy mô gần 11.5 triệu CP.

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp

Năm 2024 đánh dấu sự phục hồi rõ nét của thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) tại Việt Nam, với tổng giá trị phát hành trên thị trường sơ cấp đạt hơn 443,7 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng ấn tượng 26,8% so với năm 2023. Mặc dù chưa quay lại quy mô phát hành kỷ lục như năm 2021, kết quả này vẫn khẳng định vai trò ngày càng quan trọng của kênh trái phiếu trong việc huy động vốn trung và dài hạn cho doanh nghiệp, đặc biệt trong bối cảnh nền kinh tế đang dần phục hồi và niềm tin nhà đầu tư được cải thiện.

Tổng giá trị TPDN đang lưu hành tính đến cuối năm 2024 đạt khoảng 1,26 triệu tỷ đồng, tương đương 11,2% GDP. So với mục tiêu 20% GDP vào cuối năm 2025 của Chính phủ, quy mô này còn khá khiêm tốn. Đáng chú ý, khu vực phi ngân hàng chiếm đến 67% tổng giá trị phát hành trong năm, cho thấy sự dịch chuyển đáng kể về cơ cấu thị trường. Tuy nhiên, điều này cũng đặt ra thách thức trong việc đảm bảo chất lượng tín dụng và hướng dòng vốn vào hoạt động sản xuất – kinh doanh thực chất, thay vì phục vụ các mục đích đầu tư tài chính ngắn hạn.

Về thanh khoản, thị trường TPDN ghi nhận bước tiến rõ rệt với giá trị giao dịch bình quân đạt 4,4 nghìn tỷ đồng/ngày trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), tăng gần 78% so với năm trước. Đây là tín hiệu tích cực cho thấy tính hấp dẫn của thị trường đang tăng lên, đồng thời phản ánh sự cải thiện về chất lượng hàng hóa và hạ tầng giao dịch, góp phần từng bước hình thành thị trường trái phiếu thứ cấp minh bạch và hiệu quả hơn.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

DOANH THU HOẠT ĐỘNG

Doanh thu hoạt động trong năm 2024 của NVS đạt 70.9 tỷ đồng chủ yếu đến từ hoạt động Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL). Dựa trên bảng số liệu chi tiết doanh thu hoạt động nêu trên, có thể thấy doanh thu của NVS năm 2024 có sự giảm đi so với năm 2023.

- So với năm 2023, doanh thu của các nghiệp vụ Tự doanh có sự sụt giảm do chịu ảnh hưởng của diễn biến thị trường chứng khoán xấu, phức tạp và biến động không ngừng. Năm 2024, các hoạt động phát hành chứng khoán có tăng so với năm trước nhưng mức tăng không nhiều. Doanh thu nghiệp vụ môi giới có khởi sắc, tăng nhiều so với năm 2023.
- Doanh thu của công ty giám so với năm ngoái do bối cảnh thị trường chứng khoán chung trong năm chưa khởi sắc, các dịch vụ tài chính phục vụ cho nhà đầu tư cũng không được gia tăng.

Kết quả kinh doanh	Năm 2023	Năm 2024	Thay đổi (%)
Kết quả kinh doanh chính (Triệu đồng)			
Doanh thu hoạt động	91.901	71.198	-22,61
Chi phí hoạt động	39.230	49.343	25,77
Lợi nhuận trước thuế	47.184	8.242	-82,53
Lợi nhuận sau thuế	37.934	2.076	-94,53
Bảng cân đối kế toán (Triệu đồng)			
Tổng tài sản	386.732	329.618	-14,77
Vốn chủ sở hữu	321.557	324.590	0,94
Các chỉ tiêu tài chính			
Thu nhập/Vốn cổ phần trung bình (ROAE)	12,54%	0,64%	-94,90
Thu nhập trên 1 cổ phiếu (EPS) – đồng	1505	82	-94,55

CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG

Doanh thu giảm, chi phí tăng nhiều nên lợi nhuận năm 2024 giảm mạnh so với năm 2023. Tuy nhiên, chi phí hoạt động tăng trong năm 2024 chủ yếu là từ chi phí dự phòng tài sản tài chính. Việc này không chỉ phản ánh sự thận trọng trong việc đối phó với những rủi ro tiềm ẩn mà còn là một phần trong chiến lược dài hạn của NVS. Việc đầu tư vào dự phòng tài sản tài chính là một chiến lược khôn ngoan nhằm bảo vệ công ty khỏi những biến động không lường trước được của thị trường, đồng thời tạo ra bộ đệm vững chắc giúp công ty vượt qua những giai đoạn khó khăn. Ngoài ra, các chi phí hoạt động tăng lên cũng là một phần trong kế hoạch phát triển tương lai của công ty, khi NVS đang tập trung vào việc củng cố các lĩnh vực mũi nhọn, mở rộng các dịch vụ tài chính và nâng cao năng lực cạnh tranh. Các khoản đầu tư vào công nghệ, nghiên cứu thị trường và cải tiến quy trình hoạt động sẽ tạo ra nền tảng vững chắc cho sự tăng trưởng bền vững trong dài hạn. NVS đã và đang xây dựng những bước đi chiến lược để chuẩn bị cho sự phục hồi mạnh mẽ khi thị trường chứng khoán ổn định trở lại, giúp công ty tận dụng tối đa cơ hội và đạt được mục tiêu phát triển vượt trội trong tương lai.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động và khó khăn kéo dài từ năm trước, công ty đã triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2024 với định hướng thận trọng, tập trung ổn định hoạt động và kiểm soát chi phí. Kết quả thực hiện cho thấy đa số chỉ tiêu trọng yếu đều tiệm cận kế hoạch hoặc đạt được mức độ tích cực hơn so với điều kiện thực tế. Cụ thể, doanh thu hoạt động đạt 53,28 tỷ đồng, tương đương 94,9% kế hoạch, do ảnh hưởng từ nhu cầu thị trường sụt giảm trong một số giai đoạn và công ty chủ động lựa chọn các hoạt động mang tính an toàn, bền vững thay vì mở rộng nhanh. Tuy vậy, việc kiểm soát hiệu quả các khoản chi phí đã góp phần quan trọng giúp tổng chi phí thực tế chỉ ở mức 36,51 tỷ đồng, thấp hơn kế hoạch 2,37 tỷ đồng, nhờ tối ưu hoá vận hành, tiết kiệm chi phí văn phòng và quản lý. Đáng chú ý, doanh thu hoạt động tài chính đạt 0,26 tỷ đồng, vượt 53% kế hoạch, đến từ việc công ty linh hoạt tận dụng dòng tiền nhàn rỗi để đầu tư ngắn hạn, đem lại hiệu quả sinh lời cao hơn dự kiến. Nhờ đó, lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 17,03 tỷ đồng – gần bằng kế hoạch 17,41 tỷ đồng – cho thấy năng lực giữ vững hiệu quả tài chính của công ty trong điều kiện thị trường không thuận lợi. Tổng thể, năm 2024 được xem là một năm ổn định, với kết quả tài chính tương đối khả quan. Công ty đã duy trì được biên lợi nhuận an toàn, tập trung kiểm soát rủi ro và từng bước tạo nền tảng cho giai đoạn phục hồi và phát triển trong các năm tiếp theo.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Danh sách Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Kinh nghiệm làm việc
1	Ông Đặng Huy Phong	Tổng Giám đốc	
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	Kế toán trưởng	Cử nhân Kế toán - Kiểm toán, có 16 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và chứng khoán
3	Ông Ngô Văn Doanh	Giám đốc Khối Môi giới	Cử nhân Quản trị kinh doanh
4	Ông Lê Xuân Trường	Giám đốc Khối Công nghệ thông tin	Cử nhân Công nghệ thông tin
5	Bà Mai Thị Hồng	Giám đốc Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư	Cử nhân Tài chính kế toán
6	Bà Phan Mai Quỳnh Trang	Trưởng phòng Hành chính nhân sự	Cử nhân Quản trị kinh doanh

- Danh sách ban điều hành cập nhật tại ngày 31/12/2024
- Hiện nay, Ban điều hành Công ty đều có tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết là 0%

Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

Số lượng cán bộ, nhân viên Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Con người không chỉ là tài nguyên quý giá, mà còn là động lực then chốt thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Navibank (NVS). Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, đặc biệt trong năm đầu tiên, NVS luôn xác định rằng con người chính là yếu tố nền tảng cho mọi thành công của công ty. Chính vì vậy, việc đầu tư vào nguồn nhân lực đã trở thành kim chỉ nam, là chiến lược xuyên suốt và là mục tiêu trọng yếu để công ty vươn tới các thành công bền vững trong tương lai.

Ngoài ra, NVS cũng nhận thức được tầm quan trọng của việc duy trì một đội ngũ nhân viên vững mạnh và đồng lòng. Mỗi thành viên trong công ty đều đóng góp một phần quan trọng vào việc xây dựng văn hóa công ty, tạo ra một môi trường làm việc tích cực, nơi mà mọi người có thể hợp tác và cùng nhau đạt được các mục tiêu chung. Chính đội ngũ nhân viên đầy nhiệt huyết và tài năng này đã giúp NVS vượt qua những thử thách và khó khăn trong quá trình phát triển.

Với chiến lược phát triển bền vững, NVS cam kết không chỉ tập trung vào các yếu tố tài chính hay công nghệ, mà còn chú trọng đến việc xây dựng một lực lượng lao động có trình độ, năng lực và phẩm chất cao. Sự phát triển của nguồn nhân lực sẽ luôn gắn liền với mục tiêu nâng cao giá trị công ty, phục vụ khách hàng một cách tốt nhất và mang lại lợi ích lâu dài cho các cổ đông.

Năm 2024, tổng số cán bộ nhân viên tại NVS là 31 người với 14 nhân viên có chứng chỉ hành nghề. Nguồn nhân lực của Công ty đa dạng về lứa tuổi, giới tính, dân tộc, tôn giáo và trình độ chuyên môn, tuy nhiên tập trung chủ yếu ở độ tuổi 22-38 (chiếm trên 50%) và có trình độ từ đại học trở lên (chiếm 100%). Chính sách quản trị nguồn nhân lực của NVS là hướng đến sự duy trì và ổn định hệ thống tổ chức và cán bộ nhân viên. Tiêu biểu là 60% cán bộ nhân viên của NVS đều đã gắn bó với công ty từ 8-15 năm, tuy có sự chuyển giao công việc nhưng chất lượng nhân sự luôn được ổn định. Điều này không chỉ thể hiện sự ổn định của NVS mà còn đảm bảo nền tảng vững chắc cho mọi hoạt động của công ty.

Năm





Trong năm 2024, công ty đã thực hiện một số điều chỉnh trong chính sách nhân sự nhằm thích ứng với giai đoạn phục hồi của nền kinh tế, đồng thời tạo động lực làm việc và giữ chân người lao động có năng lực, gắn bó lâu dài với tổ chức. Thông qua các điều chỉnh chính sách trong năm 2024, công ty từng bước củng cố nền tảng nhân sự vững chắc, góp phần nâng cao năng suất lao động và tạo dựng môi trường làm việc tích cực, chuyên nghiệp và công bằng.

Một số thay đổi đáng chú ý bao gồm:

- Điều chỉnh mức lương và thưởng theo hướng linh hoạt và gắn với hiệu suất công việc, áp dụng cơ chế thưởng theo kết quả cá nhân và hiệu quả chung của bộ phận. Các bộ phận hoàn thành vượt chỉ tiêu được xét thưởng thêm theo quý.
- Mở rộng chính sách phúc lợi, tăng mức hỗ trợ chi phí ăn trưa, nâng cấp gói bảo hiểm sức khỏe tự nguyện cho nhân viên chính thức và hỗ trợ khám sức khỏe định kỳ toàn công ty.
- Tổ chức các chương trình đào tạo chuyên môn và kỹ năng mềm định kỳ, ưu tiên đào tạo các nhóm kỹ năng phù hợp với định hướng chuyển đổi số, nâng cao năng lực công nghệ và kỹ năng tư vấn tài chính.
- Tăng cường các hoạt động nội bộ và giao tiếp nội bộ, bao gồm đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo và nhân viên, khảo sát mức độ hài lòng, và các hoạt động văn hóa doanh nghiệp để nâng cao tinh thần đoàn kết, kết nối nội bộ và giảm tỷ lệ nghỉ việc.

Cơ cấu nhân sự năm 2024

	Số lượng nhân sự	% nhân sự mỗi bộ phận/Tổng nhân sự	Số lượng nhân sự có chứng chỉ hành nghề	% nhân sự có chứng chỉ hành nghề/Mỗi bộ phận
Ban Giám đốc	01	3%	01	100%
Bộ phận môi giới	03	10%	03	100%
Bộ phận tự doanh	03	10%	03	100%
Bộ phận bảo lãnh phát hành	03	10%	03	100%
Bộ phận tư vấn đầu tư	03	10%	03	100%
Bộ phận khác	16	55%	01	6%
Tổng số	31	100%	14	48%

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2024, Công ty Cổ phần Chứng khoán Navibank đã thực hiện đầu tư vào một số cổ phiếu chưa niêm yết/đăng ký giao dịch như: Công ty Cổ phần Điện cơ với khối lượng 566.000 cổ phiếu, tương ứng giá trị đầu tư là 14.150 triệu đồng. Đây cũng là khoản đầu tư cổ phiếu đáng chú ý trong kỳ.

Đối với trái phiếu, Công ty đã thực hiện giao dịch tổng cộng 618.498,86 triệu đồng giá trị mua và 688.050,42 triệu đồng giá trị bán trong kỳ. Trong đó, hai khoản đầu tư trái phiếu lớn bao gồm:

- Trái phiếu của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP với kỳ hạn từ 2 đến dưới 5 năm, mua 59.794 trái phiếu, giá trị 58.453,04 triệu đồng, và bán ra 102.071 trái phiếu tương ứng 102.999,34 triệu đồng.
- Trái phiếu của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương được mua vào và bán ra trong kỳ với cùng khối lượng 578.374 trái phiếu. Giá trị mua đạt 560.045,82 triệu đồng và giá trị bán đạt 585.051,08 triệu đồng. Do đó, Công ty không còn nắm giữ khoản đầu tư này tại thời điểm cuối kỳ.

Tính đến cuối kỳ, tổng giá trị đầu tư vào cổ phiếu của Công ty là 36.779,70 triệu đồng, trong đó nổi bật là các khoản đầu tư vào:

- Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn với 2.828.713.000 cổ phiếu, giá trị 22.629,70 triệu đồng, chiếm 2,35% tổng tỷ lệ đầu tư.
- Công ty Cổ phần Điện Cơ với giá trị 14.150 triệu đồng, tương ứng tỷ lệ đầu tư 15,00%.

Về góp vốn vào các tổ chức/dự án kinh doanh, tổng giá trị là 3.300 triệu đồng, chiếm 1,02% tổng tỷ lệ đầu tư, tập trung tại Công ty Cổ phần Linh Ngọc Xá Lợi Sarira Việt Nam. Ngoài ra, Công ty cũng đang nắm giữ trái phiếu doanh nghiệp với tổng giá trị 26.513,10 triệu đồng, bao gồm: 1.210,01 triệu đồng của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP và 3.064,35 triệu đồng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va.

Tỷ lệ đầu tư vào tài sản cố định chiếm 1,16%, đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp chiếm 8,17%, trong khi tổng tỷ lệ đầu tư vào cổ phiếu, phần vốn góp và dự án kinh doanh là 38,54%.

Các công ty con, công ty liên kết: Không có.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính

Chỉ tiêu (đơn vị: Triệu đồng)	Năm 2023	Năm 2024	% Tăng/Giảm
Tổng giá trị tài sản	386,732	329,618	-14.77%
Tài sản ngắn hạn	376,861	318,443	-15.50%
Doanh thu hoạt động	91,901	71,198	-22.53%
Lợi nhuận trước thuế	47,184	8,054	-82.93%
Lợi nhuận sau thuế	37,934	1,914	-94.95%

Các chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	2023	2024	Ghi chú
Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSNH/Nợ NH	Lần	5,78	61,42	
Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Nợ/TTS	Lần	16,85	1,57	
+ Nợ/VCSH	Lần	20,27	1,6	
Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Doanh thu hoạt động/TTS	%	23,76	21,6	
Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ LNST/Doanh thu hoạt động	%	41,28	2,69	
+ LNST/VCSHbq	%	12,54	0,59	
+ LNST/TTSbq	%	9,28	0,27	



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

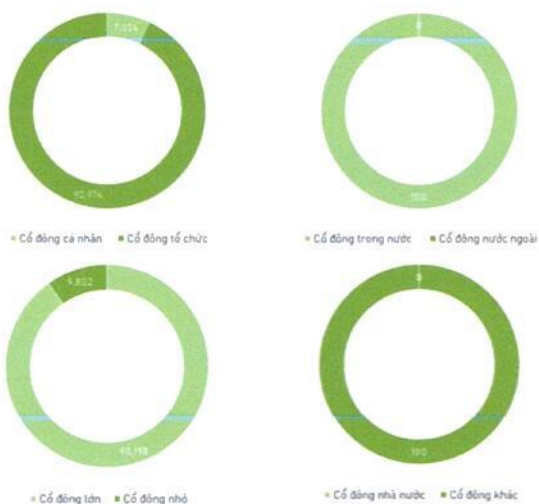
Cổ phần

Thông tin cổ phần phổ thông của Công ty tại ngày 31/12/2024:

TỔNG SỐ CỔ PHẦN	25.200.000	CỔ PHẦN
SỐ CỔ PHẦN ĐANG LƯU HÀNH	25.200.000	CỔ PHẦN
Số cổ phần tự do chuyển nhượng	25.200.000	CỔ PHẦN
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	0	CỔ PHẦN

Cơ cấu cổ đông

Thông tin cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 31/12/2024:



Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

STT	Thời điểm tăng vốn	Giá trị sau khi tăng vốn (tỷ đồng)	Giá trị tăng trong kỳ (tỷ đồng)	Ghi chú
01	16/05/2008	42	0	Vốn điều lệ ban đầu
02	27/04/2009	35,1	- 6,9	Chuyển nhượng, thay đổi cơ cấu
03	19/05/2011	161	125,9	Chào bán riêng lẻ
04	14/05/2015	187	26	Chào bán riêng lẻ
05	13/10/2021	252	65	Chào bán riêng lẻ

Giao dịch cổ phiếu quỹ:
không có
Các chứng khoán khác:
không có

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY



Tác động lên môi trường

Không có



Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Không có



Tiêu thụ năng lượng

Không có

Tiêu thụ nước

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Do hoạt động kinh doanh đặc thù của doanh nghiệp không liên quan đến lĩnh vực sản xuất, lượng tiêu thụ nước của Công ty chủ yếu phục vụ cho các hoạt động vận hành văn phòng. Tổng kinh phí tiêu thụ nước phục vụ cho hoạt động kinh doanh được căn cứ vào hóa đơn văn phòng tiền toán và thanh toán hàng tháng theo thực tế sử dụng.

Toàn bộ Ban Lãnh đạo và cán bộ nhân viên Công ty luôn đảm bảo tuân thủ việc tiết kiệm nguồn tài nguyên như điện, nước, giấy văn phòng trong hoạt động và công việc tại Công ty, đồng thời có ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường.

Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Không có.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:
Không có.

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:
Không có

Chính sách liên quan đến người lao động

Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động: Tính đến ngày 31/12/2024, số lượng cán bộ nhân viên toàn Công ty là 31 người.
- Thu nhập bình quân của người lao động tại NVS khoảng 30.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng)

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Công ty luôn xác định người lao động là tài sản quan trọng nhất, do đó đã triển khai đồng bộ nhiều chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi toàn diện cho cán bộ nhân viên. Môi trường làm việc được duy trì an toàn, thân thiện và chuyên nghiệp với đầy đủ trang thiết bị, cơ sở vật chất hỗ trợ công việc và nghỉ ngơi. Công ty thường xuyên tổ chức các buổi kiểm tra sức khỏe định kỳ, tiêm ngừa và các chương trình tư vấn chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần.

Bên cạnh các chế độ bảo hiểm bắt buộc theo quy định của pháp luật, người lao động còn được hưởng thêm các chính sách phúc lợi mở rộng như: bảo hiểm sức khỏe nâng cao, chế độ nghỉ phép linh hoạt, hỗ trợ chi phí thai sản, phụ cấp nuôi con nhỏ, chế độ nghỉ dưỡng hàng năm, các hoạt động gắn kết nội bộ, thể thao và văn hóa.

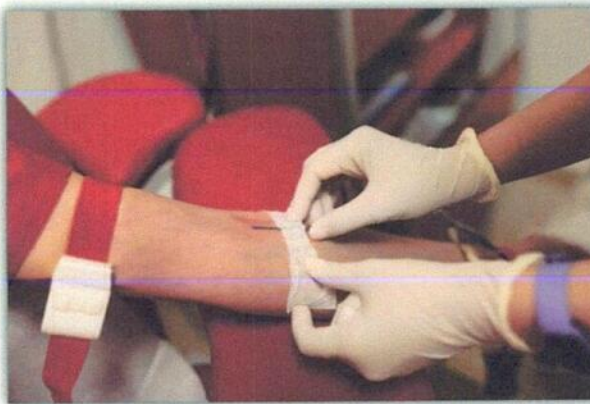
Công ty cũng chú trọng xây dựng văn hóa tôn trọng và lắng nghe, khuyến khích người lao động đóng góp ý kiến cải tiến môi trường làm việc. Các chính sách về giờ làm việc, chế độ lương thưởng, đào tạo và phát triển nghề nghiệp được thiết kế minh bạch, công bằng và nhất quán để tạo điều kiện cho mỗi cá nhân phát huy tối đa năng lực và gắn bó lâu dài với tổ chức.

Hoạt động đào tạo người lao động

Trong năm 2024, các khối chuyên môn của Công ty đã tích cực tham gia các chương trình đào tạo chuyên sâu, được tổ chức bởi các cơ quan quản lý, hiệp hội chuyên ngành và đơn vị nội bộ.

- Số giờ đào tạo trung bình:
 - Nhân viên khối nghiệp vụ: 15 giờ/người/năm
 - Nhân viên khối hỗ trợ: 12 giờ/người/năm
 - Cán bộ quản lý: 18 giờ/người/năm

Hoạt động đào tạo	Nội dung chính	Đối tượng tham dự
Khóa học "Phân tích trái phiếu DN & định giá trái phiếu" (VBMA)	- Cấu trúc và rủi ro trái phiếu DN - Kỹ thuật định giá và ứng dụng mô hình định giá	Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư
Khóa học "Quản lý danh mục đầu tư trái phiếu" (VBMA)	- Chiến lược xây dựng và tái cơ cấu danh mục - Phân tích duration, yield, convexity	Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư
Khóa học "Phân tích tài chính doanh nghiệp phát hành trái phiếu" (VBMA)	- Phân tích BCTC doanh nghiệp phát hành - Đánh giá khả năng thanh toán và rủi ro tín dụng	Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư
Tập huấn kết nối hệ thống KRX	- Hướng dẫn chuẩn kỹ thuật, chuẩn dữ liệu, kiểm thử - Quy trình kết nối và xử lý dữ liệu	Khối Công nghệ Thông tin Khối Môi giới
Đào tạo hệ thống giao dịch trái phiếu riêng lẻ	- Cấu trúc hệ thống giao dịch mới - Chuẩn bị vận hành và kiểm thử	Khối Công nghệ Thông tin
Đào tạo hệ thống thu thuế cổ tức tự động	- Triển khai hệ thống khấu trừ và nộp thuế cổ tức tự động	Khối Công nghệ Thông tin
Hướng dẫn kết nối xác thực NĐT với CSDL quốc gia	- Chuẩn hóa định danh nhà đầu tư theo yêu cầu của cơ quan quản lý	Khối Công nghệ Thông tin
Đào tạo nội bộ về bảo mật và an toàn hệ thống	- Phòng ngừa rủi ro bảo mật - Tối ưu an toàn thông tin trong giao dịch	Khối Công nghệ Thông tin
Triển khai và thử nghiệm hệ thống FO/FE và cho vay đa nguồn (Margin)	- Góp ý, kiểm thử và phối hợp xây dựng phần mềm giao dịch và margin	Khối Công nghệ Thông tin Khối Môi giới
Tập huấn sử dụng hệ thống giao dịch mới (Web, iOS, Android)	- Hướng dẫn sử dụng hệ thống mới - Quy trình hỗ trợ và xử lý giao dịch trên nền tảng số	Khối Môi giới
Đào tạo kỹ năng bán hàng và chăm sóc khách hàng	- Kỹ thuật tiếp cận khách hàng cá nhân - Kỹ năng duy trì và mở rộng tệp khách hàng	Khối Môi giới
Đào tạo kiểm soát lỗi giao dịch và tuân thủ quy định pháp lý	- Quy trình kiểm tra, sửa lỗi - Tuân thủ pháp lý và hạn chế rủi ro trong xử lý lệnh	Khối Môi giới



Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Năm 2024, nhân viên của NVS đã tham gia các hoạt động nhân đạo, phát triển cộng đồng và xã hội như:

- Toàn thể nhân viên tham gia hoạt động hiến máu nhân đạo. Đây là một trong những hoạt động xã hội tích cực và thiết thực, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người lao động đối với cộng đồng và xã hội.
- Bên cạnh đó, NVS cũng tuyên truyền và cùng toàn nhân viên công ty tham gia quyên góp hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn, các đồng bào vùng lũ lụt, vùng sâu, vùng xa.
- Bên cạnh các nỗ lực nội bộ, NVS đã tích cực lan tỏa tinh thần xanh đến cộng đồng thông qua việc tham gia các hoạt động như: Đối pin lấy cây xanh,... nhằm nâng cao nhận thức và hướng tới một tương lai phát triển bền vững. Đồng thời NVS luôn trang bị những thiết bị như điều hòa không khí hiện đại, thân thiện với môi trường. Nhiệt độ điều hòa trong giờ làm việc cũng luôn được thiết lập ở mức nhiệt độ phù hợp nhất, đảm bảo hiệu năng cao. Tắt điều hòa ngay sau giờ làm việc và khuyến khích các đơn vị thực hành tiết kiệm điện khi sử dụng quạt và điều hòa.
- Các chất thải rắn không nguy hại gồm rác thải sinh hoạt và rác thải tái chế bao gồm các loại bao bì carton, thùng giấy, giấy văn phòng,... đều được phân loại, thu gom và có nhân viên vệ sinh xử lý theo quy định. Luôn tái sử dụng bình mực máy in, photocopy bằng cách bơm mực thay vì thay mới để hạn chế phát thải ra môi trường.
- Ngoài ra, đèn điện hư hỏng được thay thế, các vật dụng văn phòng hư hỏng như: bàn ghế, tủ, bàn phím, máy tính,... đều được phân loại riêng và xử lý đúng quy trình.

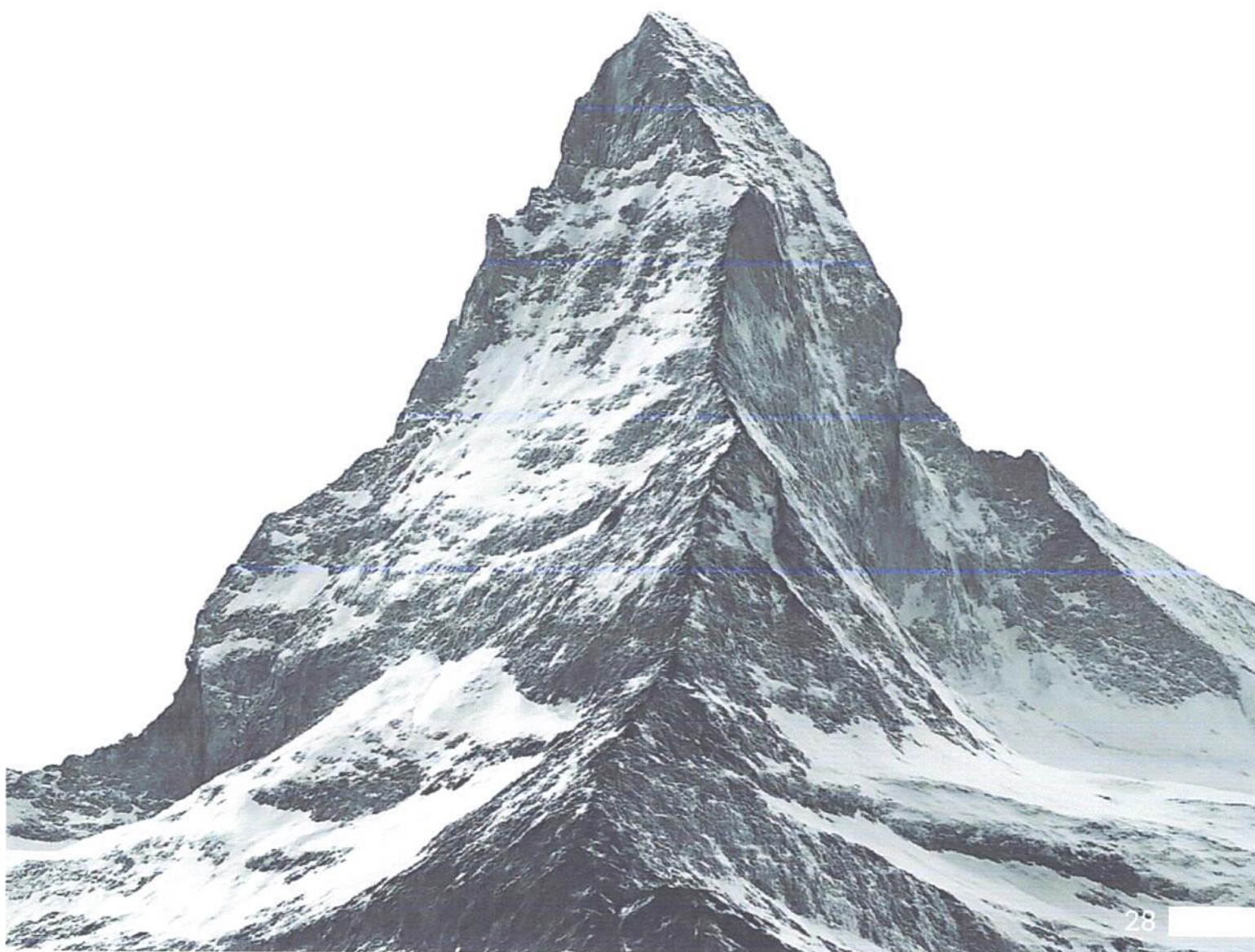
Trong năm 2025, NVS cam kết sẽ tiếp tục phát huy và đẩy mạnh những hoạt động nhằm phát triển cộng đồng và xã hội.

Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không có

CHƯƠNG IV.

**Báo cáo và đánh giá của
Ban Tổng Giám đốc**



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Đánh giá kết quả hoạt động chung

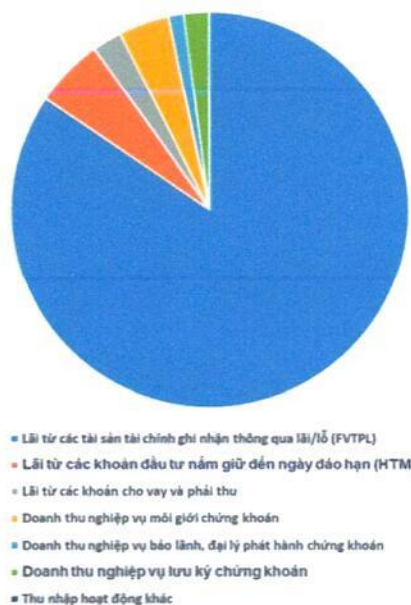
Năm 2024, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều yếu tố rủi ro, bất định. Xung đột quân sự tiếp tục leo thang, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng gay gắt, nhiều quốc gia tăng cường chính sách bảo hộ thương mại, nợ công và thâm hụt ngân sách gia tăng, sự tụt dốc của một số nền kinh tế lớn, chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ, đã tác động đến hòa bình, ổn định và tăng trưởng kinh tế thế giới. Tuy nhiên, kinh tế thế giới đang dần ổn định khi thương mại hàng hóa toàn cầu được cải thiện trở lại, áp lực lạm phát giảm dần, điều kiện thị trường tài chính tiếp tục được nới lỏng, thị trường lao động phục hồi tích cực.

Sau những tín hiệu tích cực của thị trường chứng khoán và kinh tế, NVS đã đạt được những thành quả đáng chú ý sau:

- Tổng doanh thu hoạt động: 71,2 tỷ VND (giảm 22,53%)
- Lợi nhuận sau thuế: 1,92 tỷ VND (giảm 94,95%)
- Doanh thu từ hoạt động tài chính: 0,13 tỷ VND (giảm 24%)
- Biên lợi nhuận gộp là 30,7% vào năm 2024, giảm từ 57,31% vào năm 2023

Xét cơ cấu doanh thu theo nghiệp vụ, doanh thu lãi tài sản tài chính đạt 64,17 tỷ đồng, chiếm 89% tổng cơ cấu doanh thu các hoạt động. Trong đó, lãi từ hoạt động FVTPL đạt 60,18 tỷ đồng và lãi từ hoạt động HTM đạt 4 tỷ đồng. Tiếp theo là đến hoạt động môi giới và hoạt động lưu ký chứng khoán với doanh thu đạt lần lượt là 2,93 tỷ đồng và 1,45 tỷ đồng, lần lượt tương ứng 4,12% và 2,05% trên doanh thu.

Cơ cấu nguồn thu NVS 2024



Khối Dịch vụ Ngân hàng đầu tư



Năm 2024 vẫn là một năm khó khăn với thị trường trái phiếu doanh nghiệp khi niềm tin của nhà đầu tư chưa trở lại và dư nợ trái phiếu quá hạn còn cao. Tuy nhiên trong năm này, thị trường trái phiếu doanh nghiệp chứng kiến sự phục hồi ấn tượng với tổng giá trị phát hành đạt 443.000 tỷ. Theo đó, giá trị phát hành mới trong năm 2024 đã bật tăng mạnh sau 2 năm suy giảm (năm 2022 là 270.000 tỷ đồng và năm 2023 là 311.200 tỷ đồng). Đây là tín hiệu tích cực, phản ánh sự hồi phục của kênh huy động vốn này. Năm bắt cơ hội này, NVS đã hoàn thành tư vấn hồ sơ phát hành và niêm yết trái phiếu cho Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) với tổng giá trị phát hành đạt 1.580 tỷ đồng trong tháng 11 và 12/2024. Ngoài ra định hướng của IB cũng chuyển biến theo hướng sẽ tập trung tư vấn thu xếp nguồn vốn vay cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa hay các dự án năng lượng. Cụ thể bên IB đang xúc tiến thu xếp nguồn cho Dự

án điện gió Bắc Phương 100MW với tổng vay 2.000 tỷ đồng tại Bạc Liêu, hay Dự án thủy điện Tây Trà của CTCP tập đoàn Hataco Việt Nam với tổng nguồn vay khoảng 800 tỷ đồng, các doanh nghiệp nhỏ như CTCP Tâm Việt Food chuyên ngành thực phẩm... Hiện Dự án thủy điện Tây Trà của CTCP tập đoàn Hataco Việt Nam với tổng nguồn vay khoảng 800 tỷ đồng đã được IB làm việc với Vietinbank từ giữa năm 2024 dự kiến quý 1, 2 năm 2025 sẽ có thể hoàn thành.

Hoạt động tư vấn M&A vẫn được chú trọng phát triển đặc biệt là mảng năng lượng do NVS hiểu được tầm quan trọng của chiến lược phát triển năng lượng của quốc gia trong thời gian tới.

Trong năm 2024, NVS đã ký kết hợp đồng tư vấn thường xuyên với China Hua Neng Group Hong Kong Limited – Công ty chuyên về đầu tư ra nước ngoài của Tập đoàn Huaneng Trung Quốc đứng Top 2 của Trung Quốc có hoạt động kinh doanh phát triển, đầu tư, xây dựng, vận hành và quản lý các nguồn điện. Ngoài tư vấn về các nội dung liên quan đến các chính sách IB còn giới thiệu các dự án điện cho Huaneng cụ thể là Dự án điện gió 450MW tại Lào của Tập đoàn Đại Dững, Dự án điện gió 180MW tại Sơn La của tập đoàn Hataco, Dự án điện gió 40MW của tập đoàn Vgroup, Dự án điện gió 130MW của TCE....Điều này khẳng định tính chuyên nghiệp và sự hiểu biết sâu sắc của NVS trên thị trường năng lượng. Khối ngân hàng đầu tư vẫn tiếp tục duy trì tư vấn, kết nối và hợp tác với những khách hàng lớn trên thị trường năng lượng như CTCP Tập đoàn Tài Tâm, CTCP V-group, Công ty TNHH Thủy điện An Bình, CTCP giải pháp năng lượng gió HBRE, CTCP Tập đoàn Bắc Phương, CTCP Tập đoàn Hataco Việt Nam, CTCP Tập đoàn Sao Mai, TotalEnergies Vietnam, Development Bank of Japan Inc. (DBJ)....



Khối Công nghệ thông tin

Hệ thống Công nghệ thông tin (bao gồm hạ tầng và phần mềm) là một trụ cột quan trọng trong hoạt động của CTCK nói chung và NVS nói riêng. Khối Công nghệ thông tin năm vừa qua đã hoạt động hiệu quả, với liên tục các hoạt động, tiêu biểu là triển khai mới phần hạ tầng, đồng thời rà soát nâng cấp hệ thống phần mềm theo yêu cầu của cơ quan quản lý cũng như tối ưu vận hành và chi phí sử dụng... Bởi hệ thống Công nghệ thông tin chính là một trong những bộ phận quan trọng của Công ty chứng khoán. Năm 2024, NVS đã có những đầu tư hợp lý và quyết liệt để đảm bảo chuẩn bị cho hoạt động của công ty hiện tại cũng như những kế hoạch phát triển trong thời gian tới. Cụ thể:

Về phần mềm hỗ trợ giao dịch:

- NVS đã triển khai hệ thống (KRX) sẵn sàng đưa vào hoạt động theo yêu cầu của Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh.
- NVS đã đưa hệ thống giao dịch trái phiếu riêng lẻ vào hoạt động
- NVS cũng đã rà soát và chỉnh sửa hệ thống để đáp ứng các yêu cầu về pháp luật cho hoạt động giao dịch và cũng đã nâng cấp hệ thống thu thuế cổ tức tự động.
- NVS hoàn thành nâng cấp hệ thống website,
- NVS đã hoàn thành và đưa vào sử dụng hệ thống xác thực thông nhà đầu tư với Cơ sở dữ liệu quốc gia.
- NVS đã ký hợp đồng hợp tác triển khai thay thế hệ thống FO & FE và hệ thống cho vay đa nguồn (Margin) theo định hướng phát triển của công ty. Dự kiến dự án sẽ hoàn thành vào quý 3 năm 2025. Việc hoàn thành hệ thống FO và FE sẽ làm tăng khả năng tiếp cận khách hàng cũng khách hàng sẽ thuận tiện hơn trong việc giao dịch. Các hoạt động kiểm soát và cho vay được hệ thống hỗ trợ thực hiện thông minh hơn từ hệ thống cảnh báo và tự động hóa xử lý.

Về hạ tầng giao dịch:

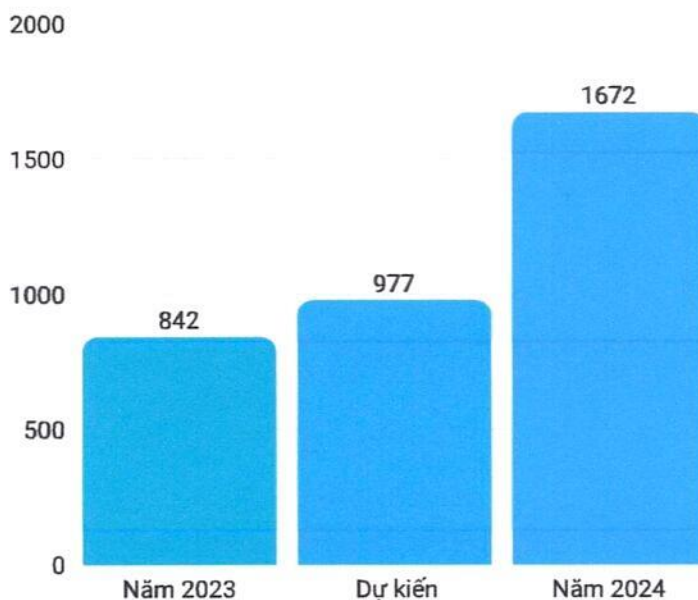
- Năm 2024, Khối CNTT hoàn thành triển khai phần triển khai hệ thống thiết bị hạ tầng mạng và bảo vào quý 2 năm 2024 theo kế hoạch. Việc hoàn thành nâng cấp đảm bảo an toàn và ổn định cho hoạt động công nghệ thông tin của công ty trong tương lai. Đồng thời đáp ứng được phần lớn quy định về an toàn thông tin của cơ quan quản lý.
- Khối CNTT đã đưa vào hoạt động hệ thống tổng đài IP phone, hệ thống email và Office 365 nhằm đảm bảo sự ổn định, thuận lợi và an toàn hơn khi tương tác công việc nội bộ, đối tác, khách hàng.

Khối Môi giới chứng khoán

Năm 2024 tiếp tục là một năm thử thách với hoạt động môi giới cổ phiếu của NVS. Những diễn biến khó lường của tình hình chính trị, kinh tế thế giới, cộng thêm việc các kênh đầu tư như Bất động sản, Tiền số sôi động hấp dẫn hơn dòng tiền từ Chứng khoán đã tác động tiêu cực tới thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tuy nhiên bằng sự cố gắng từ đội ngũ nhân viên Môi Giới, giá trị giao dịch và phí giao dịch tăng mạnh vượt xa kế hoạch đặt ra từ đầu năm, cụ thể: Giá trị giao dịch Cổ phiếu tại NVS năm 2024 đạt 1.672 tỷ đồng, tăng 99% so với năm 2023 (842 tỷ đồng), vượt xa kế hoạch đặt ra đầu năm là tăng trưởng 16%. Phí giao dịch thu được từ hoạt động Môi giới cổ phiếu năm 2024 đạt 2,69 tỷ đồng, tăng 95% so với năm 2023 (1,38 tỷ đồng) cũng vượt xa kế hoạch tăng trưởng đặt ra đầu năm là 16%.

Với các diễn biến tiếp tục không thuận lợi để dòng tiền tìm đến thị trường chứng khoán trong năm 2025 do bị cạnh tranh bởi các kênh đầu tư khác như Bất Động Sản, Tiền Số, và các biến động lớn có thể xảy ra do chính sách áp thuế cao hàng hóa nhập khẩu vào Mỹ của Tổng Thống đắc cử mới. Hoạt động Môi giới cổ phiếu vẫn đặt ra mục tiêu tăng trưởng giá trị giao dịch và số phí thu được ở mức cao, cụ thể: Giá trị giao dịch năm 2025 dự kiến đạt 3.500 tỷ đồng, tăng 109% so với năm 2024 (1.672 tỷ đồng). Phí giao dịch dự kiến thu được 5 tỷ đồng, tăng 87% so với năm 2024 (2,69 tỷ đồng).



Giá trị giao dịch Cổ phiếu tại NVS

Các khối hỗ trợ

Đồng hành cùng sự nỗ lực của ba khối Công nghệ Thông tin, Môi giới và Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư, các bộ phận backoffice đã đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ và đảm bảo hoạt động suôn sẻ. Đặc biệt, Bộ phận Xử lý Giao dịch Tự doanh (thuộc Phòng Tự doanh), Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Hành chính - Nhân sự, Phòng Pháp chế và Kiểm soát Nội bộ đã góp phần không nhỏ vào việc duy trì sự ổn định, nâng cao hiệu suất và tạo nền tảng vững chắc cho những thành công đạt được.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

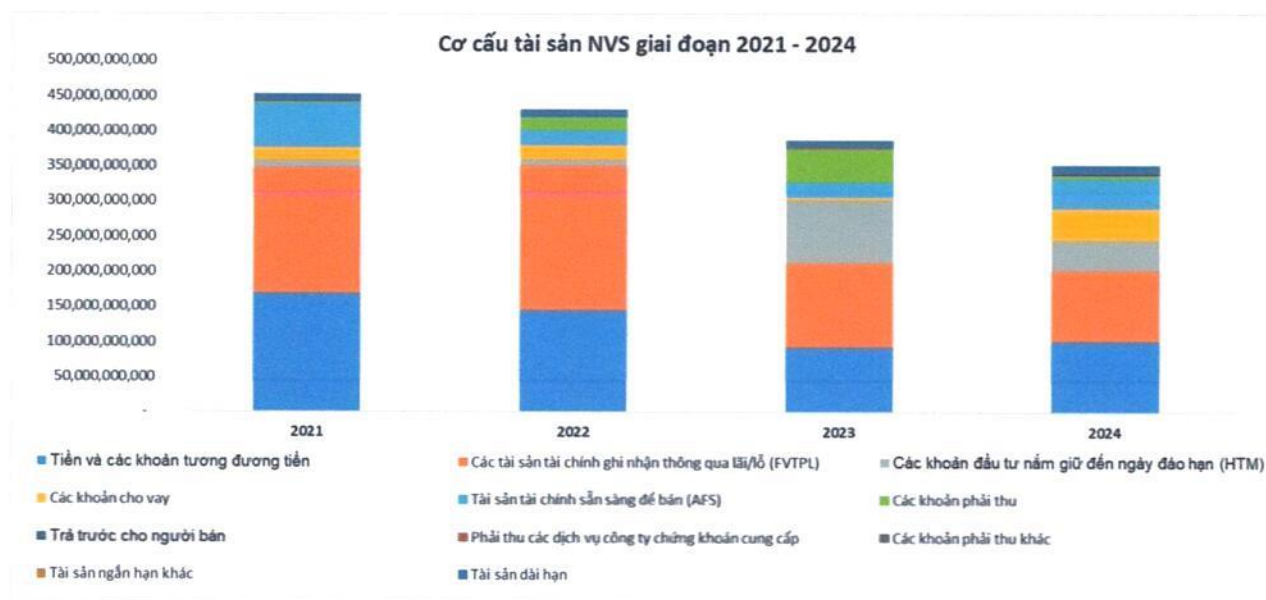
Trong năm 2024, tổng tài sản của NVS đạt 329,6 tỷ đồng, giảm 14,8% so với năm 2023. Với đặc thù là công ty chứng khoán, NVS luôn duy trì cơ cấu tài sản dưới dạng tài sản tài chính nhằm phục vụ nhu cầu đầu tư và và cũng là công cụ để sử dụng đòn bẩy tài chính, hỗ trợ thanh khoản. Trong năm 2024, cơ cấu tài sản ngắn hạn chiếm 96,7% tổng tài sản, với giá trị đạt gần 318,75 tỷ VNĐ, giảm 15,4% so với cùng kỳ.

Cơ cấu tài sản có sự thay đổi hợp lý, khi tổng tài sản năm 2024 giảm xuống còn 329.618 triệu đồng so với 386.732 triệu đồng năm 2023, chủ yếu do giảm tỷ trọng tài sản ngắn hạn. Việc này phản ánh chiến lược tái cơ cấu danh mục đầu tư theo hướng an toàn hơn, tập trung vào các tài sản có giá trị bền vững. Đặc biệt, tài sản dài hạn tăng nhẹ từ 9.871 triệu đồng lên 10.831 triệu đồng, cho thấy công ty tiếp tục đầu tư vào những danh mục dài hạn nhằm đảm bảo lợi nhuận ổn định trong tương lai.

Trong đó, tiền và tương đương tiền ở mức gần 104,14 tỷ VNĐ, tăng 8,75% so với thời điểm cuối năm 2023. Đây phần lớn là các khoản tiền gửi ngắn hạn tại các ngân hàng cho việc, sẵn sàng đảm bảo khả năng thanh khoản của công ty và thực hiện vai trò trung gian thanh toán giữa Tổ chức phát hành và Nhà đầu tư.

Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL) cuối năm 2023 đạt mức 100,76 tỷ VNĐ, giảm 16,16% so với năm 2022 và chiếm 31,61% trong cơ cấu tài sản ngắn hạn. Thực hiện đầu tư và quản trị danh mục, NVS đã nhạy bén đánh giá và nắm bắt tình hình thị trường để ra quyết định đầu tư và phân bổ vào các loại tài sản tài chính có tiềm năng tăng trưởng, lợi suất hấp dẫn và có tính thanh khoản cao. Quy trình đánh giá và đầu tư trái phiếu của NVS được đánh giá chặt chẽ, được bảo đảm bởi các tài sản có chất lượng cao, doanh nghiệp phát hành uy tín và có tiềm lực tài chính tốt.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) ghi nhận giá trị 43,58 tỷ VNĐ vào năm 2024, tăng 92,58% so với năm 2023. Tuy nhiên, danh mục tài sản nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) vào năm 2024 ghi nhận mức giảm đáng kể, giá trị danh mục HTM đạt mức 43 tỷ, giảm 51,69% so với năm trước đó. Trong hoạt động nghiệp vụ của mình NVS đã tối ưu nguồn vốn ngắn hạn để cân thiện hoạt động kinh doanh và lợi nhuận trong năm. Các sản phẩm nắm giữ của hoạt động này là các hợp đồng tiền gửi tại các TCTD, do đó có thể đảm bảo về tính thanh khoản khi thực hiện triển khai các nghiệp vụ kinh doanh của NVS.



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Năm 2024 đánh dấu giai đoạn công ty bắt đầu triển khai chiến lược phát triển dài hạn, hướng đến đổi mới mô hình hoạt động và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Trong bối cảnh môi trường kinh tế còn nhiều biến động, công ty xác định rõ nội lực tổ chức và chất lượng quản trị là yếu tố then chốt để thích ứng và bứt phá.

Vì vậy, công ty đã tập trung nguồn lực vào việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức, nâng cấp hệ thống quản lý, và đầu tư phát triển con người, nhằm tạo ra một nền tảng vận hành tinh gọn, linh hoạt và thích nghi tốt với các yêu cầu ngày càng cao từ thị trường, nhà đầu tư và đối tác chiến lược.



Cải tiến trong quản lý, vận hành và ứng dụng công nghệ

Trong năm 2024, công ty đã có những bước tiến đáng kể trong đổi mới công tác điều hành và quản lý, với trọng tâm là ứng dụng công nghệ số nhằm tối ưu hóa vận hành và tăng cường kiểm soát nội bộ. Cụ thể:

- Công ty từng bước triển khai hệ thống quản trị doanh nghiệp (ERP) để kết nối dữ liệu tài chính, nhân sự, kế hoạch và vận hành giữa các phòng ban. Việc số hóa quy trình đã giúp rút ngắn thời gian xử lý nghiệp vụ, minh bạch hóa dòng thông tin, đồng thời tạo nền tảng cho quản trị rủi ro và ra quyết định chiến lược theo thời gian thực.
- Song song đó, công ty bắt đầu ứng dụng các công cụ phân tích dữ liệu để hỗ trợ đánh giá hiệu quả hoạt động và quản lý danh mục công việc. Một số quy trình nội bộ như kiểm soát công nợ, theo dõi chi phí đầu tư và quản lý dòng tiền đã được tự động hóa một phần, giúp giảm thiểu sai sót thủ công và tăng tính chủ động trong điều hành.
- Nhằm bảo đảm hiệu quả triển khai, công ty tổ chức các khóa đào tạo nội bộ để nâng cao năng lực số cho đội ngũ quản lý và chuyên viên, chuẩn bị lực lượng nhân sự thích ứng tốt hơn với định hướng chuyển đổi số trong các năm tiếp theo.

Tăng cường văn hóa doanh nghiệp và phát triển nguồn nhân lực

Bên cạnh đổi mới hệ thống vận hành, công ty đặc biệt chú trọng đến xây dựng văn hóa doanh nghiệp tích cực và phát triển nguồn nhân lực bền vững:

- Môi trường làm việc được định hướng theo tiêu chí minh bạch – chuyên nghiệp – trách nhiệm, trong đó tiếng nói của nhân viên được lắng nghe và khuyến khích đóng góp xây dựng. Ban lãnh đạo chủ trương giao quyền đi đôi với trách nhiệm, tạo động lực cho đội ngũ phát huy năng lực cá nhân và tinh thần làm chủ.
- Chính sách nhân sự được rà soát và cải tiến theo hướng linh hoạt, công bằng và gắn với hiệu quả công việc. Cơ chế lương thưởng, đánh giá KPI, và xét thăng tiến được thiết lập rõ ràng, minh bạch, giúp củng cố sự gắn bó và giữ chân nhân tài.
- Công ty triển khai chương trình đào tạo định kỳ, chú trọng các kỹ năng thiết yếu như quản trị tài chính, phân tích đầu tư, và kỹ năng lãnh đạo. Đặc biệt, đối với đội ngũ quản lý cấp trung và nhân sự tiềm năng, công ty ưu tiên đào tạo phát triển năng lực tư duy chiến lược để sẵn sàng cho các vị trí lãnh đạo trong tương lai.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Ban Giám đốc nhận định năm 2025 sẽ là thời điểm chuyển mình tích cực của nền kinh tế khi chính sách tiền tệ nới lỏng bắt đầu phát huy hiệu quả, lãi suất duy trì ở mức thấp và thanh khoản thị trường được cải thiện. Đây là điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp mở rộng đầu tư, đặc biệt trong các lĩnh vực hạ tầng, công nghệ và tài chính.

Tuy nhiên, công ty vẫn theo dõi sát các rủi ro tiềm ẩn như biến động tỷ giá, dòng vốn nước ngoài, địa chính trị và thị trường bất động sản quốc tế. Trong bối cảnh này, công ty chủ trương chiến lược phát triển chủ động và bền vững, tập trung vào các trụ cột: M&A, thị trường vốn – nợ, tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp và mở rộng dịch vụ môi giới.

Kế hoạch phát triển Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư (IB)

Trong năm 2025, Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư tiếp tục giữ vai trò nòng cốt trong chiến lược tăng trưởng của công ty. Trọng tâm sẽ là đẩy mạnh các hoạt động M&A, đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng tái tạo như điện gió và điện mặt trời, thông qua việc mở rộng hợp tác với các đối tác chiến lược trong và ngoài nước. Song song, công ty sẽ mở rộng thị trường M&A sang lĩnh vực hàng tiêu dùng nhanh (FMCG), hợp tác với nhà đầu tư đến từ Nhật Bản và Trung Quốc nhằm đa dạng hóa danh mục giao dịch và nguồn doanh thu.

Ở mảng thị trường nợ, công ty tập trung tư vấn phát hành trái phiếu cho các doanh nghiệp có xếp hạng tín nhiệm cao và tiếp tục triển khai các thương vụ tái cấu trúc nợ quy mô lớn. Đồng thời, tăng cường phối hợp với các ngân hàng thương mại để thu xếp các gói tín dụng phù hợp với nhu cầu doanh nghiệp trong bối cảnh lãi suất ổn định.

Về thị trường vốn, định hướng sẽ giám tỷ trọng tư vấn IPO truyền thống, thay vào đó tập trung phân phối sơ cấp và huy động vốn từ nhà đầu tư chiến lược trước niêm yết. Công ty cũng sẽ tiếp tục đồng hành với các đơn vị thành viên trong tập đoàn trong các thương vụ phát hành và niêm yết.

Hoạt động tư vấn tài chính sẽ đi sâu vào hỗ trợ doanh nghiệp tái cấu trúc toàn diện, từ quản trị đến tài chính, kết hợp chặt chẽ với chiến lược M&A để nâng cao năng lực vận hành và giá trị doanh nghiệp. Bên cạnh đó, công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu, phát triển các sản phẩm tài chính mới phù hợp xu hướng thị trường và hoàn thiện đội ngũ nhân sự nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và khả năng triển khai kế hoạch.

Kế hoạch phát triển hoạt động Môi giới Cổ phiếu

Trong năm 2025, công ty xác định mảng Môi giới Cổ phiếu là một trong những lĩnh vực trọng điểm cần được đầu tư mạnh mẽ để nâng cao năng lực cạnh tranh và gia tăng thị phần. Trước hết, công ty sẽ triển khai hệ thống giao dịch trực tuyến mới, cho phép cấu trúc và giới thiệu các gói sản phẩm đầu tư đa dạng, tiếp cận hiệu quả hơn đến nhiều đối tượng khách hàng, đặc biệt là nhà đầu tư cá nhân.

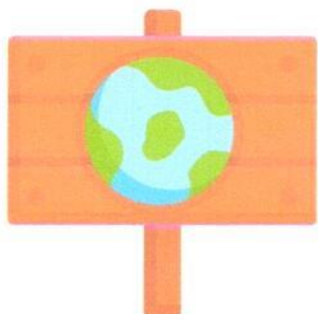
Đồng thời, công ty sẽ tận dụng cơ hội từ triển vọng năng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam để gia tăng sự hiện diện, thu hút dòng tiền cả trong và ngoài nước. Động lực từ chính sách hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, đầu tư công và kiểm soát lãi suất của Chính phủ cũng sẽ là nền tảng vững chắc để đẩy mạnh hoạt động môi giới trong năm nay.

Chiến lược phát triển môi giới sẽ tập trung vào mở rộng tệp khách hàng, tăng cường hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ, cho vay ứng trước, nâng cao chất lượng dịch vụ và đầu tư vào nguồn nhân lực nhằm xây dựng một hệ sinh thái môi giới chuyên nghiệp, bền vững.

GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN:

- Không có

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY



Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Trong năm 2024, NVS tiếp tục thực hiện nghiêm túc các biện pháp tiết kiệm và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên như điện, nước, nhằm giảm thiểu chi phí vận hành và bảo vệ môi trường. Mức tiêu thụ điện, nước tại các văn phòng làm việc được theo dõi định kỳ và khuyến khích toàn thể cán bộ nhân viên thực hiện tiết kiệm.

Bên cạnh đó, NVS tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Hàng năm, Công ty ký kết hợp đồng với các đơn vị chuyên môn để thực hiện quan trắc nước thải, quan trắc môi trường lao động định kỳ, đồng thời đảm bảo việc vận chuyển, xử lý và tiêu hủy chất thải đúng quy định pháp luật. Những hoạt động này thể hiện cam kết lâu dài của NVS trong việc bảo vệ môi trường và hướng tới sự phát triển bền vững.



Đánh giá liên quan đến người lao động

NVS luôn xác định con người là yếu tố cốt lõi tạo nên thành công và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Trong năm 2024, Công ty tiếp tục chú trọng vào công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, tập trung vào việc nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng mềm cho đội ngũ nhân viên, đặc biệt là những bộ phận trực tiếp liên quan đến nghiệp vụ.

Bên cạnh việc đào tạo, Công ty cũng đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách về lương, thưởng, bảo hiểm xã hội và các chế độ phúc lợi, tạo điều kiện để người lao động yên tâm làm việc, gắn bó lâu dài với Công ty. Chính sách nhân sự của NVS hướng tới việc xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch, thân thiện, tạo động lực để mỗi cá nhân phát huy tối đa năng lực và đóng góp cho sự phát triển chung của tổ chức.

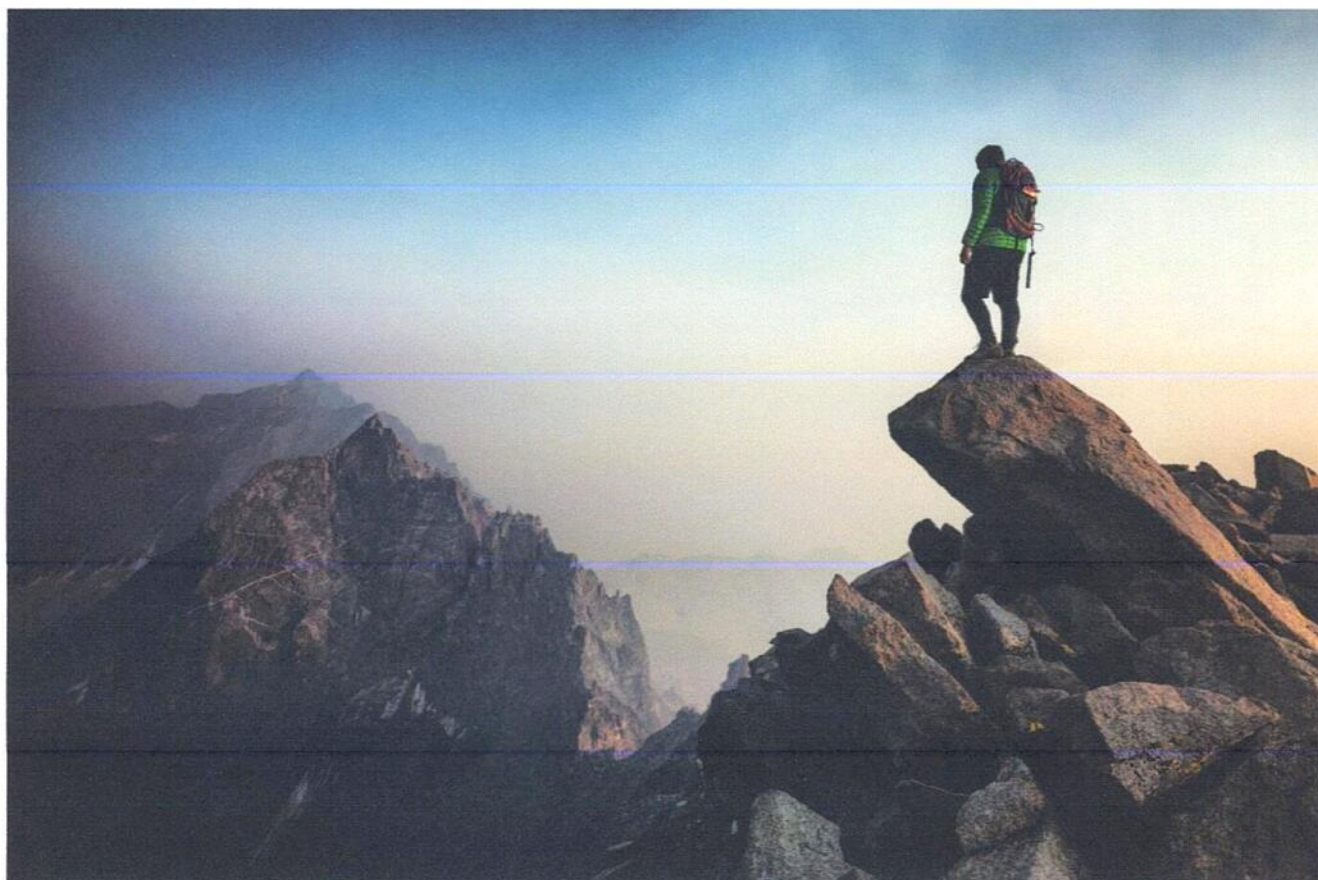


Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng địa phương

Với định hướng phát triển bền vững, NVS luôn đề cao vai trò và trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương trong mọi hoạt động kinh doanh. Năm 2024, bên cạnh việc nỗ lực nâng cao hiệu quả hoạt động, NVS tiếp tục duy trì và phát triển các chương trình hướng tới cộng đồng, thể hiện tinh thần trách nhiệm đối với xã hội và địa phương nơi Công ty hoạt động.

Công ty thường xuyên tham gia và đồng hành cùng các hoạt động thiện nguyện, hỗ trợ người dân có hoàn cảnh khó khăn, học sinh vùng sâu vùng xa, cũng như các chương trình an sinh xã hội như hiến máu nhân đạo, quyên góp cứu trợ thiên tai, dịch bệnh. Đồng thời, NVS cũng tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về tài chính cá nhân, góp phần lan tỏa kiến thức tài chính đến cộng đồng, đặc biệt là giới trẻ và sinh viên chi tiết theo như đã Báo cáo ở trên.

Thông qua các hoạt động xã hội thiết thực và có chiều sâu, NVS không chỉ khẳng định vai trò doanh nghiệp có trách nhiệm với cộng đồng mà còn xây dựng hình ảnh thương hiệu uy tín, gắn liền với giá trị nhân văn và phát triển bền vững.



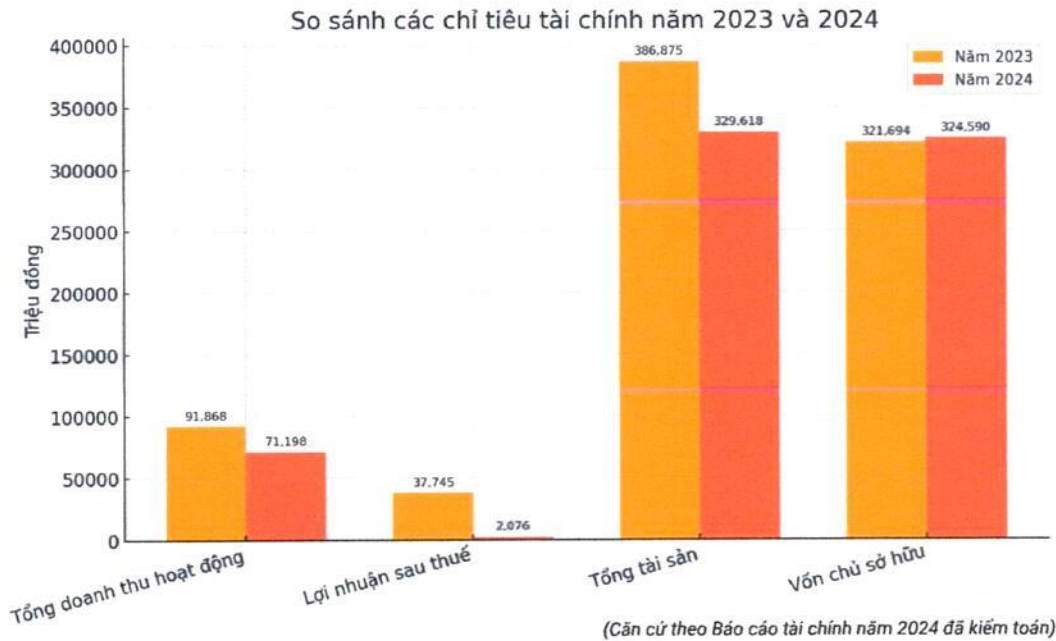
CHƯƠNG V.

**Đánh giá của Hội đồng quản trị
về hoạt động của công ty**

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Trước những thách thức và thay đổi của thị trường, bối cảnh kinh tế vĩ mô và sự cạnh tranh gay gắt nói trên đặt ra thách thức vô cùng lớn đối với NVS trong năm 2024, với mục tiêu duy trì ổn định hoạt động kinh doanh, giảm thiểu rủi ro trong đầu tư và đảm bảo tuân thủ pháp luật. Tuy nhiên, trong bối cảnh thị trường có nhiều khó khăn, NVS cũng không nằm ngoài ảnh hưởng tiêu cực khi các chỉ tiêu tài chính chính yếu đều giảm so với năm trước:



Công tác quản lý vốn và tài sản, quản lý chất lượng, quản lý đầu tư, quản lý lao động... theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty:

- Quản lý tài sản và dòng tiền: Công ty tiếp tục duy trì kỷ luật tài chính, đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả và an toàn.
- Kiểm soát rủi ro: Chính sách kiểm soát rủi ro được thắt chặt, đặc biệt trong lĩnh vực đầu tư tài chính và quản lý danh mục.
- Chiến lược thích ứng: NVS đã điều chỉnh chiến lược kinh doanh để tập trung vào các dịch vụ có giá trị gia tăng cao, giảm phụ thuộc vào doanh thu từ chỉ một mảng nghiệp vụ.
- Các văn bản quy chế quản lý nội bộ của Công ty đã thường xuyên được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định của Pháp luật và yêu cầu thực tế công tác quản lý kinh doanh.
- Mặc dù doanh thu giảm 22,5%, NVS vẫn duy trì sự ổn định tài chính. Lợi nhuận sau thuế giảm mạnh 94,5% do áp lực chi phí hoạt động trong bối cảnh doanh thu suy giảm, phản ánh thách thức chung của ngành. Tổng tài sản giảm 14,8% do điều chỉnh danh mục đầu tư nhằm giảm rủi ro, trong khi vốn chủ sở hữu tăng nhẹ 0,9%, cho thấy công ty đã kiểm soát tốt chi phí và duy trì an toàn tài chính dù thị trường đầy biến động.

Hội đồng Quản trị Công ty nhận thức sâu sắc rằng trách nhiệm môi trường và xã hội là một phần không thể tách rời trong chiến lược phát triển bền vững của Công ty. Trong năm 2024, bên cạnh việc đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả, Công ty đã chủ động triển khai các biện pháp nhằm sử dụng hiệu quả tài nguyên, tiết giảm chi phí vận hành, đồng thời tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Việc xử lý chất thải đúng quy định và nâng cao ý thức tiết kiệm điện, nước trong toàn hệ thống đã được duy trì thường xuyên và hiệu quả.

Ở phương diện xã hội, NVS tiếp tục phát huy vai trò doanh nghiệp có trách nhiệm thông qua các hoạt động hướng tới cộng đồng như hỗ trợ an sinh xã hội, chia sẻ với các hoàn cảnh khó khăn, cũng như đẩy mạnh các chương trình giáo dục tài chính cho giới trẻ. Hội đồng Quản trị cam kết tiếp tục tích hợp các yếu tố môi trường và xã hội trong quá trình hoạch định chiến lược và ra quyết định, góp phần khẳng định hình ảnh NVS là doanh nghiệp không chỉ tiên phong về tài chính mà còn đồng hành cùng sự phát triển bền vững của cộng đồng và xã hội.

ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để phát triển, mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm cho Công ty, tăng doanh thu và lợi nhuận.

Thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị và các đề xuất của Ban kiểm soát Công ty. Tình hình tài chính về cơ bản được kiểm soát tốt. Vốn Chủ hữu bảo toàn và phát triển năm sau cao hơn năm trước.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp và nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị nhận định rằng năm 2025 sẽ là giai đoạn quan trọng trong chu kỳ phục hồi kinh tế, với những cơ hội và thách thức đan xen. Các chính sách tiền tệ toàn cầu dự kiến tiếp tục nới lỏng, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế nhưng cũng đặt ra áp lực về lạm phát và tỷ giá. Trong nước, nền kinh tế Việt Nam được kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ hơn, với động lực chính đến từ đầu tư công, tiêu dùng phục hồi và sự cải thiện của dòng vốn FDI. Tuy nhiên, những rủi ro như biến động thị trường tài chính, chính sách tiền tệ của các nước lớn và các xung đột địa chính trị vẫn cần được theo dõi chặt chẽ.

HĐQT sẽ tập trung triển khai các chiến lược sau để tận dụng cơ hội từ sự phục hồi và tăng trưởng mạnh mẽ của thị trường năm 2025:

Tận dụng cơ hội từ nâng hạng thị trường chứng khoán: Việt Nam có khả năng được nâng hạng lên thị trường mới nổi vào tháng 9/2025, tạo động lực thu hút dòng vốn nội và ngoại; Tận dụng tâm lý tích cực từ nhà đầu tư và cơ hội tăng trưởng thị trường.

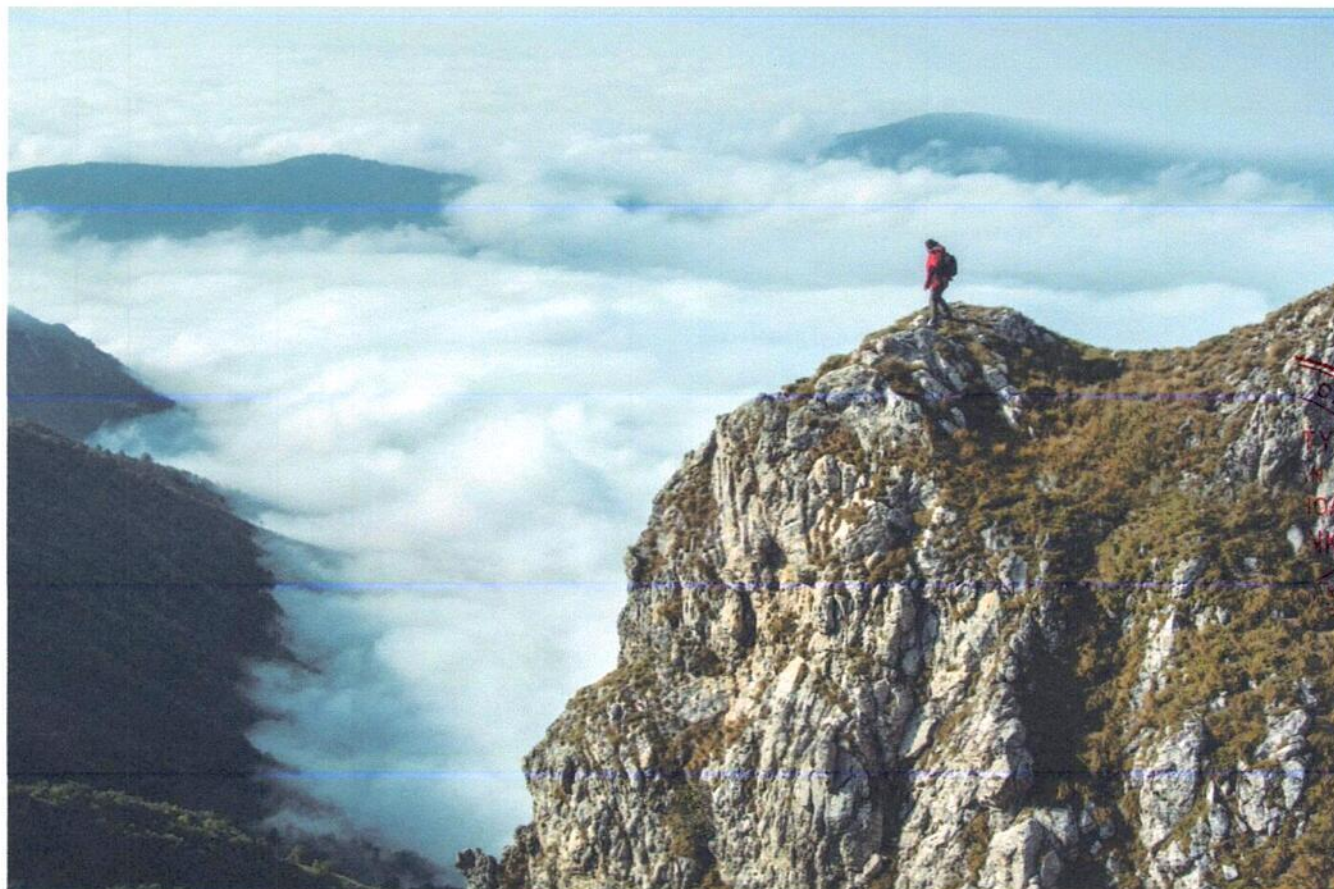


Đẩy mạnh hoạt động M&A, tập trung vào lĩnh vực năng lượng. Phát triển thị trường Nợ và tư vấn tài chính doanh nghiệp, thu xếp vốn vay cho các doanh nghiệp có nhu cầu, đồng thời mở rộng danh mục tư vấn tái cấu trúc tài chính và M&A. Tập trung thị trường vốn và sản phẩm tài chính mới, ưu tiên phân phối sơ cấp trước IPO, tìm kiếm đối tác chiến lược cho doanh nghiệp, đồng thời nghiên cứu và cấu trúc các sản phẩm tài chính tiềm năng nhằm gia tăng doanh thu cho Khối Dịch vụ Ngân hàng đầu tư.

Nâng cấp hệ thống giao dịch và mở rộng tiếp cận khách hàng: Triển khai hệ thống phần mềm giao dịch mới vào nửa cuối năm 2025, giúp đa dạng hóa sản phẩm và tiếp cận nhiều đối tượng khách hàng hơn; Cải thiện trải nghiệm giao dịch với ứng dụng di động, tăng khả năng thu hút khách hàng mới.

Đẩy mạnh mảng Môi Giới Cổ phiếu: Tăng cường phát triển và mở rộng thị phần môi giới, tận dụng xu hướng phục hồi của thị trường chứng khoán; Tối ưu hóa chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực đội ngũ tư vấn.

Trong năm 2025, bên cạnh việc duy trì định hướng phát triển hoạt động kinh doanh cốt lõi, Công ty tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và vận hành, tập trung vào một số nội dung trọng tâm sau: (i) Chú trọng nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực thông qua việc triển khai mô hình vận hành tinh gọn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và cải thiện chất lượng đội ngũ nhân sự cả về năng lực chuyên môn lẫn kỹ năng quản trị hiện đại. (ii) Tiếp tục xây dựng và triển khai các chương trình chuyển đổi số toàn diện, ứng dụng công nghệ trong hoạt động nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu suất, tính chính xác và khả năng phản ứng nhanh với thị trường. (iii) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ, đồng thời triển khai các biện pháp bảo mật thông tin hiện đại, chủ động phòng ngừa và ứng phó hiệu quả với các sự cố về an ninh mạng.



Thông điệp của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Kính gửi Quý Cổ đông, Quý Khách hàng và Đối tác Kinh doanh,

Năm 2024 vừa qua đánh dấu một giai đoạn đầy thách thức với nền kinh tế toàn cầu cũng như thị trường tài chính trong nước. Trong bối cảnh địa chính trị bất ổn, xu hướng bảo hộ gia tăng và áp lực lạm phát chưa hoàn toàn được kiểm soát, hoạt động đầu tư và huy động vốn trên thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn.

Tuy vậy, bằng sự kiên định với chiến lược phát triển bền vững, cùng sự đồng lòng của toàn thể cán bộ nhân viên, Công ty Cổ phần Chứng khoán Navibank (NVS) đã nỗ lực thích ứng, giữ vững nền tảng tài chính ổn định và từng bước củng cố vị thế trên thị trường.

Kết thúc năm 2024, tổng doanh thu hoạt động của NVS đạt 71,2 tỷ đồng. Dù lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 1,92 tỷ đồng, giảm mạnh so với năm trước do tác động toàn ngành, song công ty vẫn duy trì thanh khoản cao, nợ vay thấp và vốn chủ sở hữu được bảo toàn. Chúng tôi xem đây là minh chứng cho sự vững vàng của NVS trong điều kiện thị trường biến động.

Các mảng hoạt động then chốt tiếp tục được đẩy mạnh:

- Mảng Ngân hàng đầu tư ghi dấu với thương vụ tư vấn phát hành trái phiếu trị giá 1.580 tỷ đồng cho Eximbank, cùng nhiều dự án năng lượng tái tạo mang tính chiến lược.
- Khối môi giới đạt tăng trưởng ấn tượng, với giá trị giao dịch cổ phiếu tăng gần gấp đôi và doanh thu phí tăng 95% so với năm 2023.
- Hạ tầng công nghệ tiếp tục được đầu tư mạnh mẽ, đảm bảo khả năng thích ứng với các thay đổi của thị trường và yêu cầu từ cơ quan quản lý.

Năm 2025, chúng tôi xác định là giai đoạn tăng tốc, với định hướng tập trung phát triển các dịch vụ giá trị gia tăng, đẩy mạnh số hóa, và nâng cao năng lực quản trị rủi ro. Đồng thời, công ty sẽ tăng cường hợp tác với các đối tác chiến lược trong và ngoài nước, đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng và tài chính xanh – những trụ cột tăng trưởng dài hạn.

Thay mặt Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành, tôi xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng, đồng hành của Quý Cổ đông, Quý Khách hàng và Đối tác trong suốt thời gian qua. Chúng tôi cam kết sẽ tiếp tục nỗ lực hết mình để mang lại giá trị bền vững, minh bạch và hiệu quả cho tất cả các bên liên quan.

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2025



DẶNG HUY PHONG

**Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Chứng khoán Navibank (NVS)**